

PHONG-HOA

16

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ CỬU

7

trung

TÓA SOẠN VÀ TRỊ-SỰ
SỐ 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI
FONDATEUR DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MẠI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

GIÁ BÁO ĐỒNG DƯƠNG NGOẠI QUỐC

1 năm 3p81 5r00
6 tháng 1.60 2.60
3 tháng 0.90 1.40
ADMINISTRATEUR GERANT
PHẠM-HỨC-NINH

SEPT 1933
N° 149

Hội đền Hùng-Vương

NGÀY GIỎ TỎ

Đền Hùng

Phong cảnh tịch mịch, hoang rậm, một vùng toàn đồi, liên tiếp nhau không dứt, thỉnh thoảng một vài khóm rừng con, một vài nương sắn, những cây trơ, cây gồi lên cao vút.

Lăng đức Hùng vương dựng trên một quả đồi cao, hùng tráng, vượt lên giữa các đồi khác giải chung quanh. Hùng-vương xưa cũng khéo chọn nơi mát mẻ để yên giấc ngàn năm, vì chỉ có đồi ấy là cây cao và rậm, còn phần nhiều đồi khác toàn trơ trụi.

Dưới chân đồi, một cái cổng lối cò, giản dị mà đẹp, hai bên hai cây thông còi reo trước gió. Đường lên uốn khúc ven sườn đồi, sạch sẽ dễ dàng, có những bậc gạch sắn, nhưng hai bên thành cũng chỉ ruộng, thửa-g, không có những cái trạm trở rắc rối thường làm mất cả vẻ đẹp sơ mà thanh ở chốn này.

Bước lên là mỗi chân, mới đến gác chuông và chùa dưới, đứng trên một khu đất phẳng ở lưng chừng đồi.

Ngày mai mồng mười là ngày chính hội mà đây cũng không thấy rộn rịp như nơi khác: một vài nhà sư điếm lỉnh đ. lại; dưới gốc cây đào năm ba c ở hàng hương vàng ngời ngời gặt chờ khách mua.

Độ hơn hai trăm bậc nữa mới lên đến tận đỉnh đồi một cái đền con con ba gian, ở trong la liệt những hoành phi, câu đối, chữ vàng lấp lánh trong bóng rợp. Bên cạnh đền hơi thấp hơn một chút, một cái lăng nhỏ nhỏ cũ kỹ đây là lăng một ông trong mười tám ông vua đời Hùng hơn bốn nghìn năm về trước, trị vì ở đất này.

Lăng đây, đền đây, bốn chữ «Nam quốc sơn hà» sao không gọi cho ta cái cảm giác bay ửng giết? Lên đến đây đứng trước dấu vết cũ của đời Hùng mới thấy mình như xa xôi cách biệt, tuy là giòng gồi mà hình như không có liên lạc gì cả.

Giờ về chiều, gió thổi mạnh. Mây bay qua trước mặt làm mờ cái phong cảnh dưới, đồi đất quanh co, con đường uốn khúc, về phía đông nam, xa xa thấp thoáng giòng sông Chảy và sông Cá suối về Bạch-Hạc, Việt-tri.

Hội

Năm nay, không biết tại sao - hội đền Hùng thiếu mất hai cái vui: có



Cổng đền Hùng dưới chân đồi

người và rước đèn. Tuy vậy, hội cũng vẫn đông người đến, vì mỗi người có một cái thích riêng. Các bà, các cô sinh

mở một cách thành tâm lắm. Có một vài bà đến trước mộ Hùng-vương, thấp hương rồi kính cẩn cúi đầu lễ lễ miệng làm đám khăn vải. Giá đức Hùng vương có biết, ngài tất cũng phải lạ cho cái cách giữ lễ của con cháu, và nếu ngài nghe những lời cầu nguyện ước ao của các bà, ngài có lẽ phải tức cười mất.

Còn đối với những người khác đến xem hội để cầu vui, thì con gái Lâm-thảo là cái vui thứ nhất. Các cô này cũng biết như thế, đến ngày hội các cô trang điểm kỹ càng lắm: một cái yếm đỏ chói một mớ thắt lưng sồi. Rồi các cô giắt tay nhau tho thẩn ở ven đồi để đợi xem có cậu nào cảm vì sắc đẹp của các cô mà tỏ lời âu yếm chăng?

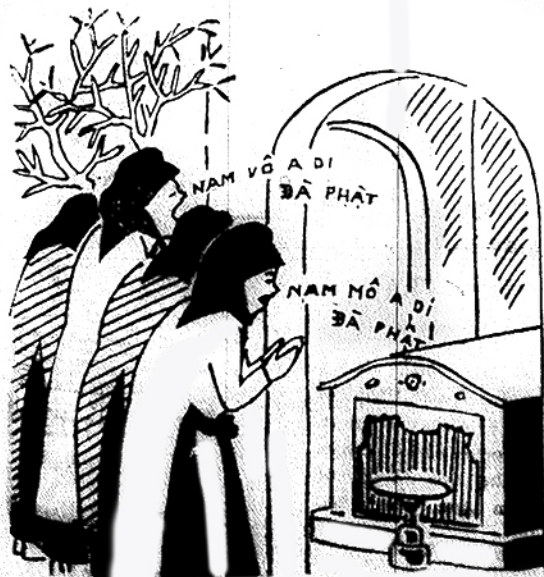
Các cô trông cũng mồm mím dễ thương, tuy người các cô lùn thấp, không được yểu điệu như gái vùng Lim tuy mớ áo các cô thì không được dĩa dàng - những cái đó không hề gì, người ta quý các cô vì cái dễ tính, ai bảo sao thường... nghe vậy.

Trước kia có cái lệ hát ví để tỏ tình yêu cầu, nhưng vì có lẽ các cậu con trai cho thế là mất thì giờ và bất tiện, nên bây giờ các cậu tỏ tình yêu mến một cách thiết thực hơn, và xem ra các cô cũng không vì thế mà không bằng lòng. Trái lại, các cô cũng ưa thế.

Ta chớ nên thấy cái dễ tính của các cô mà lấy làm lạ. Người con gái quê ở vùng này, sinh ra khó nhọc lắm, rồi chết đi, nếu không có ngày hội để đem một chút vui điếm vào cuộc đời nhợt nhạt của các cô, xưa nay chỉ khom lưng trên đồi sắn, nương sắn với một sương hai nắng. Nay đến ngày hội, được mặc áo đẹp, được thanh thoi chơi đùa với chị em, các cô lặn lội vai. Rồi những lời âu yếm tho thẩn bên tai làm các cô hồi hộp, cảm động, buống mình trên vai bạn mà mơ màng những truyện đầu đầu.

Đêm thì đêm tối, nhiều chỗ quanh co, khuất khúc, lại càng tiện cho các cô các cậu truyền trò. Ai biết một đêm ngày giỗ tổ ở đền Hùng đã kết biết bao nhiêu giải yếm, đã thành bao nhiêu vợ, bao nhiêu chồng.

Lại còn những cuộc vui khác, mà hội nào cũng có, nghĩa là hát chèo và đánh bạc. Chỗ này một đám, chỗ kia một đám, rồi hội cứ thế mà giòng đã suốt đêm cho đến sáng.



Các bà nhà quê Annam lễ mộ tổ

Quanh năm làm ăn vất vả, ngày hội đối với bọn dân quê, trước hết là một ngày vui. Họ không cần rằng đời Hằng có mười tám ông bay hai mươi bốn ông, ngày hôm nay là ngày giỗ tổ bay ngày lễ phật.

Nhưng nếu những người đến xem hội không nhớ rằng ngày hôm nay là ngày kỷ niệm ông tổ chung cho cả nước Nam, thì đã có cớ quan ngại nhớ họ.

Trong nhà công quán dựng đứng trên một cái đồi nhỏ, các quan vùng ấy về đông đủ để lễ tổ và để cho hội thêm phần trịnh trọng trang nghiêm.

Suốt đêm, trong vùng đồi vẫn tịch mịch quanh hiu xưa nay, tiếng hò reo, nó đưa của những người xem hội lẫn với tiếng xướng tổ tôm, tiếng phách khoan mau, tiếng trống chầu của các quan về... giỗ tổ.

Hội nên tổ chức như thế nào?

Cái địa thế của đồi Hùng là một chỗ rất tốt cho một cuộc kỷ niệm long trọng, sừng sững với ông tổ nước Nam.

Tại đền Giếng

Một cô con gái nhà quê



uống nước giếng

Ngày hội cầu vui đã dành - Nhưng những cuộc rước sách, cờ quạt, chiêng trống không làm cho ai nhớ lại ông tổ xưa, mà lại còn làm cho người ta tưởng lầm rằng hội này cũng như một hội thần thánh gì.

Nếu cuộc rước đèn ban đêm như mọi năm mà xếp đặt một cách khéo léo, thì có thể là một cuộc vui có ý nghĩa. Kén độ 100 người, cho tập cách kéo chữ như ở hội Phú Cầy, rồi đến đúng nửa đêm, sau một tiếng pháo lệnh, giải trên sừng đồi giăng chữ: Hùng-Vương, tổ nước Nam.

Đêm rồi mà chữ sáng, lại ghép bằng đèn giấy xanh đỏ - có lẽ là một cái vui mới, ai ai cũng phải đề ý, mà lại nhắc cho người ta nhớ đến gốc nguồn.

Ngày mồng mười

Buổi sáng, trên đồi gió thổi mạnh. Mấy đám rước từ xa kéo lại chân đồi, trông như những con rồng đỏ uốn khúc.

Những người rước mặc quần áo ngũ sắc, vừa đi vừa hò reo: có lẽ quần đội đồi Hùng-Vương cũng như thế này chăng? Mấy hàng cờ đỏ các thứ màu, phấp phới bay trước gió. Trong đám



Mộ đức Hùng Vương

ấy, có lẽ có tam tài vượt lên cao, như biểu hiện cái mới trong cái cũ.

Trời đổ mưa - giờ mới lúc một thời mạnh mẽ, các cây cối lại xanh tươi hơn đồi, những lá cờ cắm trên đồi đều gãy gục xuống đất. Cảnh đồi hẳn ra hùng vĩ, cờ quạt tán tác ngã nghiêng như sau một trận lớn.

10 giờ hơn quan Phó-Sứ Phủ-thọ đi xe hơi về dự lễ. Các quan xóm xít quanh ô tô rước đón, mấy người lính ngăn người đứng cheo. Quan Phó mặc quần áo thường, sơ mi cổ hở, ung dung bước lên đồi, theo sau các quan cùng lên đến thượng đài lễ tổ.

Theo lệ nhà xưa, các quan mặc đại chào, nay mặc áo thực xanh rờn là một cách nhanh nhẹn và mau chóng. Còn quan Phó sứ ung dung ngồi trên chiếc ghế ngửa nhìn mây bay, cây cối.

20 phút đã lễ xong - các quan lại kéo nhau xuống nhà công quán để dự tiệc champagne. Bàn phủ vải trắng hơn 30 cái cốc pha lê đựng thứ rượu trong bảo hàng, đầm ba đĩa bánh ngọt đầy.

Mọi người nâng cốc tôn dân quê đứng xem vòng quanh, chen nhau giương mắt nhìn như có gì lạ lắm. Mà cũng lạ thật. Tối hôm qua ở đền

Giếng, thờ một vị công chúa con đức Hùng-Vương. Ở dưới chân đồi, hai chị em cô gái quê uống một hũm nước giếng vừa ngọt vừa trong, rồi lần lần lưng lắt bèo chỉ - chừng như - bỗng chỉ có thể - kính cẩn bỏ vào hòm tiền rửa đến. Lòng thành của họ có gì ấy thực đáng quý, mà đáng báo đó người ta lại lấy ra để mua thứ champagne mà bọn dân kia lượng nhìn ta uống đấy.

La nữa là vì kính lễ có hẹp đã phải bỏ ra người và nước đến thì còn lấy đâu mà sắm thức rửa như thế này? Đó là một cái bí mật chỉ riêng có người coi giữ biết mà thôi.

Một cốc, hai cốc, mọi người đã thấy chuyển choáng, chỉ duy có quan Phó-Sứ ngồi lặng yên nhìn tận xa xa, như không trông thấy ai, thỉnh thoảng ngẩng mới sẽ nhấp một giọt rồi - một lát sau, ngẩng lẳng lẳng trở ra về.

Còn gì nữa! Rước lễ đã xong rồi, có bạc mai cũng chán - mọi người lần lần ra về. Sau một đêm thức suốt không chớp mắt, ai nấy đều có vẻ mệt mỏi từ từ. Nhưng ai ai cũng vui mừng rằng đã kỷ niệm ông tổ xứ mình một cách xứng đáng.

VIỆT-SINH



Uống sâm ban



Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi láng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần để da hay đế crepe, không chượt và loét ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VAN-TOAN

98, Phố Hàng Đào, 98

HANOI

Tuyệt hết bệnh Lậu Giang

Các ngài sau khi khỏi chứng bệnh tình, đi độc còn lại, nước tiểu khi trong khi vàng. Tiểu tiện vào cốc thấy lẫn vầu đục, như dầu sôi chỉ gây gây như mỡ. Quí đầu, thường ước định, thỉnh thoảng ra đờ tí nữa. Hoặc sáng khi ngủ giấc, trước khi tiểu tiện, nấc thấy ra một chất trắng trắng như sữa đặc, làm việc gì quá độ lại phục phát. Mà có người xương khớp thường thấy đau mỏi. Như thế đều là độc lậu chưa được tuyệt hẳn đi độc còn lại. Độc thường phát như vậy. Muốn trừ hết căn bệnh thì ta dùng ngay thứ thuốc Kiên-tinh tuyệt-lậu (triệt nọc) giá 1p50 1 hộp. Nhé 2,3 hộp, nặng 4,5 hộp là khỏi dứt. Vì đã nhiều người dùng qua nên đã biết kinh nghiệm của thuốc Kiên-tinh. Còn người nào đang thời kỳ phát hành. Buốt tức, cương dương đau, nổi hạch, ra máu, ra mủ, đi là thời kỳ bệnh đương phát. Như thế ta nên dùng ngay thuốc Bìch-Hương (thuốc đương chữa bệnh) giá 1p50 1 hộp. Nhé 4,5 hộp, nặng 6 hộp là khỏi ngay. Mà người bệnh giang phát ra, thấy sỏi, nổi hạch, quí đầu lở loét, mồm mẩy mẩn tí, mệt mỏi xương đau, như thế đương phát 4,5 lọ thuốc Giang giải 1p70 1 lọ là khỏi ngay. Nếu thuốc đã kê ra đây, đều không công phát, không, bại sinh độc. Bệnh đã nhiều người uống khổ, và nhận được nhiều giấy của các ngài không gửi về cảm ơn. Đáng lẽ các ngài nên gửi kèm tên các ngài cảm ơn để đăng lên báo để các bạn đọc xa gần biết nhưng vì là bệnh (kinh) vậy xin miễn đăng.

BÌNH - HƯNG

89, Pavillons Noirs (phố Mã mảy), Hanoi - Giày nói 543

Chữa bệnh, phòng bệnh bằng thứ dầu nước: là KHUYNH - DIỆP hay thứ dầu đặc là HỒI - THIÊN nước tice bằng dầu thơm BA - CỎ hiện nay phân động người đều quen dùng như vậy cả.

Phân động người quen như vậy mà hiệu VIÊN - ĐỀ lại đi gửi được không biết bao là giải thưởng lớn trong các cuộc Đán-Xảo về khoa-Học và Kỹ Nghệ tại xứ ta và ở bên Pháp, thời không có quảng cáo ai cũng rõ ba đều:

1 Dầu-Khuyh-Diệp là thứ dầu nước hay 2 Dầu-Hồi-Thiên là thứ dầu đặt tốt nhất: 3 Dầu sa-Cỏ là thứ dầu thơm tức tóc quí hơn hết.



Đó lại là mấy món hàng bán rất chạy mà có nhiều lời. Nhà buôn nên chú ý. Gửi thơ, để cho:

Số nhà dân, chế nước hoa, dầu thơm:

Giấy nói: 87.

GIẤY THÁP LẮT: VIÊN ĐỀ HUE

<https://tieulun.hopto.org>

TRUYỆN VUI

MƯỜI TÁM ĐỜI HÙNG VƯƠNG



Ngày ngày đi qua phố N... Ngọc -- Quang bao giờ cũng đứng trước cửa hiệu Nam-Bình tò mò nhìn các sách bày trong tủ kính. Chẳng làm bộ như muốn tìm một quyển sách. Nhưng kỳ thực, chàng chỉ nhìn qua hai lần cửa kính từ từ một cái ghế, kế sau một cái bàn : trên ghế có một cô thiếu nữ ngồi để (tịch) đương đọc tiểu thuyết.

Chàng đứng ngẩn người nhìn đến mười phút rồi mới chịu rời đi nơi khác.

Nhiều lần chàng cũng muốn vào hỏi mua một quyển sách nào mà hiệu ấy không có bán. Quí hồ được có hàng rồi quyền tiểu thuyết, ngược mắt lên nhìn mình là đủ rồi. Song còn biết quyền sách họ có thì mình lại không tiền, mà hỏi sách vu vơ thì lại sợ họ cười. Ấy cái tuổi gần hai mươi bao giờ cũng vậy, họ hèn lên hơn con gái đến thì ấy.

Một hôm Ngọc-Quang đương ngâm cuốn sách biết nói, thì tình cờ một ông vào hàng hỏi :

— Ở đây có bán quyển Mười tám đời Hùng Vương không ?

Cô hàng ngâm nghĩ một lát rồi lắc đầu :

— Thưa ông không.

Thế là chầu hôm ấy Ngọc-Quang quả quyết vào hàng, mạnh bạo gõ tay xuống.

Cô hàng ngừng đầu lên hỏi :

— Thưa ông mua gì ạ ?

— Tôi mua Mười tám đời Hùng Vương.

— Thưa ông ở đây không có.

Ngọc Quang làm bộ thất vọng, hàm răng trên sẽ rớt lên môi dưới, ngâm nghĩ :

— Thế thì phiền cho tôi quá.

Cô kia tò mò hỏi :

— Thưa ông, ông cần quyển sách ấy làm ...

— Phải, tôi cần khảo cứu về mười tám đời Hùng Vương.

Rồi từ đấy, cách vài hôm Ngọc Quang lại tới cửa hàng Nam-bình hỏi mua quyển Mười tám đời Hùng Vương. Đến

nổi hai tuần lễ sau, hề thấy chàng đi qua phố, có hàng lại cười khúc khích, lăm lăm nói một mình :

— Cái ông mười tám đời Hùng Vương!

Nhưng bà thân mẫu của cô thì chẳng những không bao giờ khúc khích cười, mà lại lấy làm khó chịu về cách cử chỉ của anh chàng kia, cứ chôn vùi định rõ ngôn tán con bà, mà chẳng bao giờ thấy mua một quyển sách nhỏ.

Một buổi chiều, cửa hàng sắp đóng Ngọc Quang rón rén bước vào hàng dòm dặc hỏi :

— Có đã có Mười tám đời ...

Bà mẹ nghe tiếng chàng, ở trong nhà vội chạy ra tươi cười trả lời :

— Thưa ông có.

Rồi bà lấy ở tủ ra đưa cho chàng một quyển sách đã cũ nát, quyển Mười tám đời Hùng Vương, mà hôm trước bà xin được của một người bạn.

Chàng may mò quyển sách che cũ. Bà kia nghiêm sắc mặt đáp lại chàng :

— Thưa ông, mãi từ đời Hùng Vương thì tài phải cũ mới quý chứ ...

Vậy ông có bằng lòng mua không ?

Ngọc Quang lúng túng ấp úng đáp mấy câu :

— Thưa bà ... hãy cho ..., thong thả để khi khác ...

Cô hàng cùng bà mẹ nghe chàng nói những câu không có nghĩa ấy liền cùng nhau cười ồ, khiến chàng đỏ mặt tía tai, ngẩng đầu chào rồi rút thẳng.

Luôn một tháng Ngọc-Quang không làm bém mắng đến hiệu Nam-Bình. Một hôm có việc phải đi qua đó, chàng vừa liếc mắt nhìn vào tủ kính thì cô hàng ở trong nhà chạy vội ra cửa, tươi cười chào chàng, nói : một sách ấu yếu :

— Thưa ông, mới ông vào mua Mười tám đời Hùng Vương.

Nhưng lần này, chàng cười gằn, cầm đầu rào bước.

KHAI HUNG



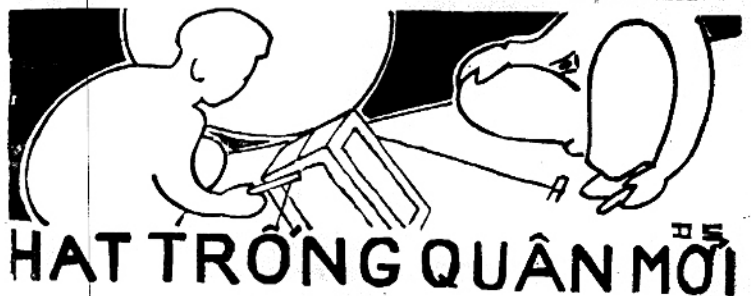
CÙNG BẮC KỲ THỂ THAO

Người nhón với nhau, trong lúc tranh luận bao giờ cũng giữ thái độ nhã-nhặn hoặc cùng bàn với nhau cho ra lẽ phải trái hoặc cùng đùa với nhau mà cùng độc-giả cùng vui, cùng cười. Một báo không phải là chỗ để rở giọng còn để cho thỏa lòng ghen ghét thù hận riêng, không phải là chỗ nói mà không nghĩ kỹ xem có nên nói như thế không, quên không biết đến, không cần độc-giả nữa. Chúng tôi vẫn mong B-K-T-T có cái gì biết hơn chúng tôi, thì bảo cho chúng tôi hay, hoặc công kích chúng tôi cho

chúng tôi biết mà tự sửa. Chúng tôi trả lời bài trước vì bài trước còn đáng trả lời (cũng như chúng tôi đã trả lời báo Đông-phương và ông N-K-H-ếu).

Bài sau đăng trong số báo B-K-T-T vừa ra không có cái tính cách công kích hợp lẽ nữa. Nếu B-K-T-T cứ nín nhịn giữ cái thái độ ấy thì chúng tôi không thể nào nói truyện với B-K-T-T được vì chúng tôi sẽ đâm ra rói như BKT mất, không kiêng nể gì độc giả. Điều đó không bao giờ chúng tôi làm.

NGUYỄN-TUẦN-TAM



HAT TRICK QUÂN MỚI

Đêm thứ hai : diễn tích

Tam Đa chúc tụng

(Ông Nguyễn-liên-Lãng, ông Sà-la-Vanh và cô Kim-Chi khen lẫn nhau).

CÔ-KIM-CHI (giáo đầu).

... Tôt giọng, hát tài,

Chữ xưa nay tốt giọng hát tài.

Tưởng rằng chỉ có một loài họa-mi.

Đêm nay mở cuộc hát thì,

Thử xem người hát kèm gì chim kia.

(thành thúng thành).



Em đây mỹ tư là Kim-Chi,

Tiếng oanh tho-thể cũng dư thì thử tài.

Chưa chớ, sao em biết hát ai ?

Hát anh Tiến-Lãng cùng người chủ

làng văn.

Hát rằng : « anh đáng một tài nhân.

Pháp văn anh cũng giỏi mà quốc văn

anh cũng tài.

Nhất thân tình là cái khỏe khỏe giai,

Ở trong « số mộng » khéo lai nhai, là

nhè...

Anh khỏe vì gió rụng hoa me,

Khóc vì nắng hạ, con ve nó kêu sầu.

Khóc cuộc đời bất bẽ nương dâu,

Đề cho thanh La-Mã qua cầu thịnh-suy

Anh sầu anh khóc tí tí,

Em lấy cái chũm cầm. ừ em cũng

buồn...

Tập văn anh, em luôn đề đầu giường.

Đêm nào khó ngủ, em vẫn thường giờ

xem.

Tục thì em ngủ liên miên,

Văn anh thực bổ-ích hơn hạt sen tàu

láo tàu...

(thành thúng thành !)



TIẾN-LÃNG...

... Đã biết đến nhau...

Một lời đã biết đến nhau,

Tri-ân lo phải là cầu mới nên,

Những lời nữ-sĩ quá khen,

Ngắm mình trí mơn, tài hèn đầu dăm

đương.

Lời có như ngọc, như vàng,

Thờ tôi xin tặng lại chàng Sà-la-Vanh.

Là nhà ngôn luận trứ danh,

Văn chương ít phổ, thông minh lạ đời.

Cứ suy ý-từ trong văn học,

Ba câu phân đoán chỉ dòi tài cao.

Sà-huỳnh có cái biệt tài:

Lá anh khéo cười ý người làm ý ta.

Cái bã mía nào lạng báo đã hít qua,

Anh đem hít lại cũng được ba, bốn lần.

Tính anh quân-tử hiền-nhân.

Ai mà chế riếu, anh chỉ cúi ngẫm

trong bầu thối.

Rồi anh vất óc, anh lựa nhời,

Nói bông nói gió, xa xôi cho họ lòng...

(thành thúng thành, thành thúng thành, thành thúng thành.)



SÀ-LA-VANH

Đã biết anh hùng.

Anh hùng đã biết anh hùng,

Nhưng đôi ta phải phục bạn ma hồng

Kim-Chi.

Nổi danh tài sắc ai bi,

Thực là đáng mặt Tây-Thi tàn thời.

Tốc mây mất phương, mây ngất,

Đồng tiền mất mũi, mũi cườm cười bông

hoa.

Mặt tròn như cái bánh đa

Cổ cao ba ngón thực là sinh thay ! (1)

Tài kia sừng vút sắc này,

Đại ngôn văn-tự, ấy tay giá cũng giá.

(thành thúng thành)



CÔ-KIM-CHI

Chỉ có ba ta,

Báo Annam chỉ có ba ta,

Khắc nào tam cục có bộ ba tướng điều.

Nhưng em giận đời lắm kẻ bạc điều,

Thấy mình xuất sắc lại ra chiều hét

ghen.

Xá chi miệng thế nhỏ nhen,

Ấu ba ta phải tự khen lấy mình.

Làm cho lỗ mặt tái tình,

Kêu mà thiên hạ xem khinh... thường

xem thường.

(thành thúng thành, thành thúng thành, thành thúng thành.)

TỨ MỖ

(1) Bụng như bức chân đường đang ở

Phong-hóa.

<https://tieulun.hopto.org>

AI MUỐN ĐI CHƠI

Chùa-Hương bằng ô tô Phong-Hóa

Ông Nguyễn-quốc-Thuận được giải thưởng nhất về cuộc thi « chọn dân biểu » (một cuộc đi chơi Chùa-Hương khứ hồi bằng ô-tô 18 chỗ ngồi; khởi hành từ 5 giờ sáng 5 giờ, chiều về), có cho báo-báo hay rằng :

Ông muốn bán 18 chỗ ngồi đó lấy tiền cúng vào hội Tế-Sinh

Mỗi vé giá 1p.00 bán tại nhà báo số 1 đường Carnot khởi hành vào ngày thứ hai 17 tháng tư tây từ 5 giờ sáng ở nhà ông Thuận số 53 phố Maréchal Pétain (phố Bắc-Ninh).

Ngài nào muốn đi, xin kíp lại nhà báo mua kẻo hết vé.

PHONG-HÓA



(1) HỒI THỨ HAI
Nhất gia tranh cường
Cảnh thứ hai:

Sơn thủy (tiếp theo)

Tán - Rứa mà bảy chữ, ngoảnh đầu lại, thét - کیا quân nghịch, nọ quân thù, tán - Tại trận tiền bửu bối đã bị thua, chỉ còn cách giờ tay chịu trót. Đánh cỡi giáp bó tay quì gối, xin đầu hàng may khỏi vong thân.

Sà-la-Vanh ra bạch - tâm trí Nguyễn đầu lĩnh chừ đã hôn mang, nên mới thốt ra nhời bi thiết. Thét - hàng bĩ tại chung thân Di-Dịch, thả rằng liều mả cách khôn thi.

(Bỗng nghe tiếng trống và tiếng nhạc ngựa.)

Thét - Thảm cấp, thảm cấp, chi nguy, chi nguy! Nghịch quân đã theo rồi đến kia, ầu ta phải mau mau phục vụ! để mỗ tìm lời năn nỉ, họa may ra còn bứt còn ngời!

Ông Cử Dương ra thét (mắng Sà-la-Vanh) Hồ thảm chán hồ thảm! Nhục tại thị nhục tại! Sà-la-Vanh sao vội rụng rời, chịu khuất phục làm náo lòng quân sĩ! Trận bút chiến binh ta gặp bĩ, phải ra chân chạy khỏe là hơn. Bao giờ ta chạy đã hết đường, khi ấy sẽ đầu hàng cũng chưa muộn!

Có Kim Chi, có Việt-An cùng kêu - Người ngựa đã mệt mỏi, đường lối cũng hết rồi. Liều bà mưu cứu cứu em tôi, thần liên yến cho khỏi vòng lch lửa!

Một tên lính ra bạch - Dạ, dám bẩm chừ đầu lĩnh, chổ kia có một giàn bí, ẩn thân vào có lẽ lại bay, đợi quân thù

nó chạy qua đây, khi ấy sẽ đỡ ra đánh úp, nên chăng ha?

Chư đầu lĩnh đồng nói - Hảo a! Hảo a! Diệu kế diệu kế! Thăm mưu thăm mưu! Khả khen cho tiểu tri cao, về sơn-trại sẽ ghi vào sổ thưởng.

(Đầu lĩnh, lấu la chui cả vào giàn bí chốn)

Từ Ly, Nhất gia Cáo, Việt-sinh, Nhất Linh, Nhị Linh cùng lấu la ra riều một vòng.

Nhất gia Cáo bạch - Quái đã chân quái đã. Kỳ tại thảm kỳ tại. Bọn chúng vừa đây chạy như đàn vịt, giờ đã chốn đi đâu chẳng biết, hẳn chui trong giàn bí bên té.

Từ Ly cười, nói: Trong cơn hốt hoảng, tâm trí hỗn mê, bọn tàn quân không nấp bụi kia, không mọc cánh chạy đâu cho thoát.

Thét - Rứa mà chúng ta cũng nên dừng b. ợc. kéo quân thủ đánh úp sau lưng, kíp dẫn quân ta vây kín một vòng địch-quân hẳn khó lòng lấu thoát. Hết lương thực ắt là nhao nhác, phải bỏ gươm cỡi giáp quy hàng. Bỏ quân (quân ẩu) phải cắt canh cần mặt tuần-phòng, kéo quân nghịch ra khỏi vòng chốn thoát, nghe.

Từ Ly cùng chừ đầu lĩnh bên dàn quân ngồi nghỉ, rồi đánh trống. Đón vận tới lăm cánh ban đêm.

Trong giàn bí - Hoàng chủ trại là mỗ ra lắng tai nghe rồi nói: Tán - Giàn bí kia ẩn nấp, tạm được chốn yên thân, nhưng rứa mà ngời đã chồn chồn, không có lẽ lần khần được mả! ầu là:

nhân khi trời sụp tối, kíp lẩn mò tìm lối thoát thân à.

(Nói xong đi mò, hai tay sờ soạng)
Thăm mưu Vĩnh và thăm mưu Liễu cũng giắt nhau là mò ra.

Thăm mưu Vĩnh nói - Lắng tai nghe đã hẳn rõ ràng có tiếng người đi! cứ phép mầu bấm độn mà suy, ắt là phải có người đi lại.

Thăm mưu Vĩnh và chủ trại Hoàng chạm chán vào nhau - Hai người đứng thanh kều:

Á á á! Địch thị quân thù, mau mau chạy chốn.

(Rồi hai người quay lưng lại nhau chạy mỗi người mỗi ngã.)

Chủ trại Hoàng chạy đâm đầu vào ông Cử Dương. Dương tóm lấy Hoàng.

Ông Cử Dương thét - Bỏ các anh em ơi! mỗ đã bắt được tên quân nghịch, kíp ra tay chới chặt điệu về Ta nên nhân trời tối canh khuya, đến úp trại tất là đắc thắng!

Các vị đầu lĩnh đều đỡ sỏ lại, đánh lộn sộn nhau trong bóng tối.

Ông Nguyễn-Trọng-Thuyết giao chiến với ông Ng-văn-Tổ. Sà-la-Vanh với Kim Chi, Việt-An với Ng-Phùng, Ng-công-Tiểu với Trịnh-dinh-Rư, chủ trại Hoàng với ông cử Dương.

Đồng thanh thét - Ai ầu! đây này một quân bắt, đã biết tay mỗ chưa, từ rầy nhớ lấy mà nên chừa, bằng nghịch mạng ắt là bỏ sác.

Ngoài kia, Phong-Hóa đứng cười: Hối ha! ha! ha!

Đầu lĩnh trại Hồng Hoàng càng đánh nhau giã.

Đồng thanh nói: ầu ầu! tức chết đi này! hay cho lũ chúng bay, đánh ta thua còn cười mà chế nhạo!

Một tên lính ra bạch - Ô hay! này đầu lĩnh Hồng Hoàng trại, có làm sao mả lại quáng gà! Cùng tướng tá trại nhả, cứ nhắm mắt đánh boai đánh hủ!

Thét - Ồi đầu lĩnh, Ồi đầu lĩnh ợ mau mau lại tỉnh! mau mau lại tỉnh! chớ có đánh nhau boai mà đau tội nghiệp!

Đầu lĩnh trại Hồng Hoàng - dừng tay, than - Ngờ là quân Phong-Hóa, ngờ đầu hóa quân mình.

Đầu tôi biết tội đã nhiều.

Ráp mang vàng đá mà liều với thân. Chư đầu lĩnh định đập đầu vào đá, xong không dám, quay lại khóc với nhau.

Hoàng chủ trại bạch - Chư vị ời! lay vẩy giọt hồng, ruột sa máu đỏ, thể sự rầy dả ra thể đỏ, đừng thương vay nên liều chạy cho nhanh.

(Có tiếng nhạc ngựa, tiếng chuông, tiếng trống âm âm.)

Đầu lĩnh đồng hô: Chạy! chạy! a! bước được nhanh là người ầu tức trí

(Chạy ra ngoài giàn bí)

Một tên lấu la bên Phong-Hóa dừng trông - Tán - Nọ vĩa quân trại Hồng Hoàng, quân ta kíp đỡ ra mà bắt!

(Quán Phong-Hóa uò giắt, tiếng trống vang trời, quân reo rập rụt).



Bác kỹ thể-thao vác búa c'iem Phong-hóa...



... Ai ngờ!



Bác kỹ thể-thao dính lấy mũi tên độc bản Phong hóa...



... Ai ngờ!!

HIỆU MŨ PHẠM MANH - KHÁ

80 PHỐ HÀNG BÔNG HÀ NỘI

GIA ĐẶC BIỆT không đầu bằng

Mũ hai lần nút chai, kiểu quả dưa rất đẹp, có bảo hành một năm

GIA 1P.60 ở xa xin gửi thư về mua buôn

<https://tieulun.hopto.org>

Từ-Ly, Nhát-giao-Cao đứng nói - Tấn:
Chuồn chuồn hao hột thịt, châu châu
chực đá rơi. Mối giao-phong đã chịu
quắp vuốt, quào càng tương chạy như
cháo cút! Quyết chẳng dung tha lũ chuột
bầy lâu này là! Lũ rừng vào à!

Thét - Bỏ quân! mau thừa thắng đuổi
theo, công ta quyết ra tay tróc nã.
(Từ-Ly, Nhát-giao-Cao cùng lâu la
đi riu mấy vòng)

Hoàng-lăng-Bi chạy gọi - Ôi thương
ôi! nước đã đến chân, lòng thêm ảo
nảo; chứ ví có mà đi đoạn hậu, quyết
ta bảo bộ ngon bót cùn, ngeb.

Hữu tham-mur Vĩnh nói: Chử trại
ôi! đầu lĩnh này đã mặt, mất gan trận,
còn ai dám cản ngăn quân nghịch.

Tả tham-mur Hữu nói: Nay chắt
quân thù lấy chủ trại làm cái đích, chỉ
hàng theo họ Tào xưa mà cắt quách
năm rêu, rồi chủ trại bỏ lại áo long
bào, thì lúc đó nghịch nào bắt được!

Lâu la Trúc-Định chạy ra nói: Xin
chủ trại cùng tham mur mau chạy
trước, còn mặt tôi ra sức ngăn ngừa,
đường cùng gặp lúc quân thua, tay theo
lược khà tua chống đỡ.

Chủ trại Hoàng nói: Thét: Người là
ai hở? dám múa mõ với khua mõ! Tài
gấp vạn người còn chẳng ăn người,
huống lại đồ vô danh tiểu tốt!

Trúc-Định nói: Thừa chủ trại, tôi
tuy rêu đồ: song công-đo-mãng có đao
to búa lớn để hộ thân, đơ đơ măng có nui
tên thần, toa-đơ-nàng có đầu cá ngao,
tôi vẫn cười. Ngăn ấy vật, ngăn ấy bừa
bối, giờ một trận huyết chiến ắt thành
công.

Tham-mur Vĩnh nói: Nghe lời nói
phách, ta muốn nổi xung, người muốn
chết ta cho được thỏa lòng (quay lại
chủ trại Hoàng cùng tham-mur Hữu),
còn ba ta nên xa chạy cao bay.

(ba người vào)

Trúc-Định còn một mình, đứng lại nói:
Bông hoa cắt lộn, cơ lúc cũng thơm,
ta tuy lâu la, có khi cũng giỏi.

Tấn - Rứa mà chứ cái chầy cái cối
ắt hẳn là ta, văn phường cò eo ta phải
giờ ra, còn búa sắt gì để ta chém
nghịch.

Nhát giao Cao ra bạch - Quân Hồng
Hoang nay đã sạch, biết theo ngã
nào mà cạo mặt mấy tên chơi. (trông
thấy Trúc-Định)

Kêu - hờ lâu la! trông người xem
cũng ra người. Vậy có biết chủ người
chạy đâu không a, lâu la!

Trúc-Định đứng nói - Chạy đâu
không biết, mà hỏi chỉ ta! Ồu người
còn nói, ngọn búa này chẳng tha người
được!

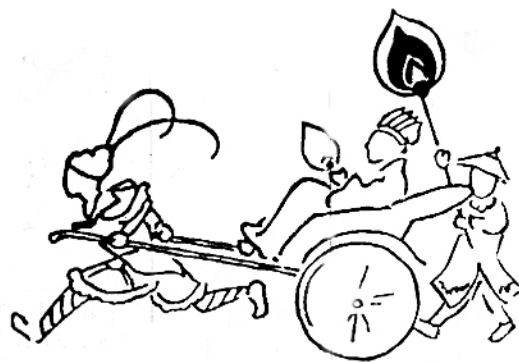
(Nhát giao Cao ôm bụng cười)
Thét - A ra người cười, a ra người
sược! Oong-đơ-mãng ta phải nâng búa
lên trước, đơ-đơ-mãng chém xuống đầu
người sau!

(nặng búa lên)
Tấn - nặng quá, chạ chạ là nặng!
rào đô ta ... ôi là đô ta!

(Nhát giao Cao trông thấy cười rã rọt)
Trúc-Định thét - Chết đến nơi mà
chẳng biết à, này tây lại đây để ta
chém xuống.

(Trúc-Định ra sức bình sinh chém
xuống một búa)

(Nhát giao Cao cười rồi lùi lại - lướt
búa rảo xuống chân Trúc-Định).



Thét - Ôi, ôi, ôi, ôi! đau cha chả là
đau! đốn cha chả là đốn!

Khóc - Hi! hi! hi! hi! hi!
(ngồi xuống ôm chân, quẳng búa)
Tấn - Oa lướt búa, ơi lướt búa, a;
ngờ mi phẫn chủ bại ta. Rảo vào
chấn đơ chết bỏ cha, quẳng cho rảnh
để làm chi vô ích!

(Trúc-Định quẳng búa đi)

(Nhát giao Cao đứng cười ngặt nghèo)
Trúc-Định thét - Người đừng khinh
thị, mất búa bầy còn tên, tên độc này
ta ra sức bắn lên, cá ngao nọ cũng còn
phải chết.

(rất cung cấp tên bắn)
(Nhát giao Cao dợt tên đến, hất tay
một cái, tên vọt lên cao rồi rơi vào đầu
Trúc-Định.)

Thét - Ôi, ôi, ôi, ôi, đau cha chả là
đau, đốn cha chả là đốn.

Khóc - Hi! hi! hi! hi! hi!

Tấn - còn chi, thôi có còn chi.
Búa quẳng tên mất lấy gì nữa may.

Nhát giao Cao cười nói - thân và
bao hơi sức, mà cả gan chim chích ghẹo
bỏ nặng, nhưng ta đây đại độ khoan
hồng, con dao sắc cạo chỉ để tiêu
tối, một thà cho mi sống sót, về báo chủ
mì kíp lại hàng.

(Nhát giao Cao đã đi Trúc-Định rồi
thả cho về.)

**Trúc-Định ôm đầu khóc, lùi thối về
Ơn bất tận, ơn bất tận, ngã vô
cùng, ngã vô cùng.** Từ nay xin thề
với non sông, chưa giải giết vuốt râu
Phong Hòa!

(Nói xong, ôm chân vào).
(Nhát giao Cao đi một vòng, thấy một
anh phụ xe.)

Ông Sa-la-Vanh trá hình làm phụ xe

Sa-la-Vanh nói: Dạ! dạ!

(Kéo xe lại)

Giọng nói hơi run run - Thừa ông
gọi xe!

**Từ-Ly nhìn, cười ngặt nghèo, nói với
Nhát giao Cao -** Nguyên-tiến-Lăng chào
lên cây me, nay tôi đã tóm được Tổ
Đàn, còng Lê - còng - Đắc, Đinh - còng
Tiểu công Trích-dinh-Rư, bấy nhiêu
tướng chạy đã mỗi rừ. tôi biết vậy đã
phục quân chờ bỏ bị, đây chỉ còn có
chủ trại Hoàng-lăng-Bi cùng với Hiếu,
Vinh hai tham mưu, kéo tàn quân chạy
lạ dân cừ, tôi thương hại thả cho về
bên trại.

Gọi - Rứa mà chứ, còn anh phụ xe,
anh có phải Sa-la-Vanh chẳng ha?

Sa-la-Vanh run sợ, không nói lên lời;

Cười - Ha, ha, Yềng hùng rứa mới
gọi yềng hùng, trong thiên hạ đâu
sứ quân dữ Tháo.

Tấn - Rứa vậy, Sa-la-Vanh công tử
mẹo công tử nghĩ giỏi như thần, nhưng
qua mắt mõ e rảo không dạng. Bấy
chừ công tử muốn sống, kéo mõ về đến
à Nhật-Tân.

(Nói rồi bước lên xe) Sa-la-Vanh kéo đi.

Gọi - Bỏ quân! một trận tra nh hùng
nay đã toàn thắng, mau mau trở lại
thành Phong-Hóa khao thưởng ba quân
nghe.

(Quán - dạ, dạ, dạ.)

**Từ-Ly, Nhát giao Cao cùng lâu la cùng
vào,**

Hạ màn

HẾT



MOI! ĐẸP!

Có nhiều kiểu chữ rất mới!

In rất đẹp!

Lại giá đặc biệt!

Nhận in đủ các sổ sách, báo
chí, quảng cáo, danh thiếp, v.v.

Imprimerie Moderne

62 Rue des Changeurs - Hanoi

Télé. N° 386

THUỐC LẬU VÔ-ĐỊCH

một mớ thuốc già truyền đã năm đời nay của cụ lang Khoát đã nổi tiếng là hay. Chưa khỏi sai nào, thuốc này không hại đường sinh dục, không vật và nhọc một ống thuốc đi làm như thường, lại còn làm cho khỏe. Vì thuốc này không chỉ là ra trước mặt, mà ai mị bị tiểu tiện buổi tối, hay đi thành kiết lỵ, nước tiểu vàng đục, quấy dâm tới đình, hay đi tiểu ra những chất lẫn như như tơ chuối, uống thuốc này đi khỏi dứt. Nó, chứ không đỡ rồi đến khi nhọc một rươi say lại lại phát như những thứ thuốc khác. Những người đã uống qua thuốc này đều công nhận là hay nhất, là một thứ thuốc Vô Địch chữa về bệnh lậu. Giá mỗi lọ 1p.00. Những người mắc bệnh tìm ta hay từ loại phát hạch, phát sốt, phát rét, tại ô mắt, hoa, củ đinh thiên phác, chỉ uống một lọ thuốc giảng mới giá 1p.00 lập nên ngay. Còn người dân ông đi tình bị thối, đau-bà khi hư vì chơi bời, quá độ thì uống một hộp có tính bổ thận giá 1p.50 sẽ thấy trong người khoan khoái, bệnh tình bớt hẳn đi nhiều lắm. Đến như người lâu năm đau lưng hay ở lưng cổ là phải bệnh phong tích, chỉ uống một gói phong tích giá 1p.50 là nhẹ ngay nếu phải đi lâu năm mà uống đến ba gói thuốc này mà vẫn chưa khỏi, thì nghĩ là bệnh quờn cách rất nguy hiểm, phải đến tận bản hiệu chữa mới có thể khỏi được. Bản hiệu lại còn thứ thuốc bằng rượu để chữa chứng đau lưng đi rất thần hiệu, đã thập từ nhất sinh, chỉ uống một chén lỏng rượu là cơn đau tính mệnh giá 1p.30 một chai còn người nghèo khó cấp bản hiệu cho không lấy tiền. Lúc nào cũng có ông lang Hoet ở ngoài lang Khoát chuyên chữa về bệnh lậu và tìm là cũng cụ lang tinh thần chữa các bệnh người nhàn trí cao. Thuốc chữa người nhàn 1p.30 một thang, trẻ con 1p.20.

KIM - HƯNG Dược-phòng

104 bis Route de Huế Hanoi

HAIPHONG 130 phố cầu Đái hiệu MAI LĨNH

NAMĐÌNH 28 Rue Champeaux hiệu VIỆT LONG

HUẾ 18 Rue GIA LONG

ĐẠI-LY



Ai dùng nước hoa nên biết

NƯỚC HOA - La Reine des Parfumes Nhà chứa nước hoa
hơn rất lịch-sự, không hắt, sức một lần thơm mãi.

Lọ nhỏ 1p50

Lọ nhỏ 0p85

THUỐC SÚC TÓC - Rất hợp thời không nhờn không có
gàu, rất vệ sinh không bay đầu mất. muốn chải thế nào
cũng không sỗ xuống mặt, giá bán theo bên Pháp, rất ha-

Fixateur Parisienne - Tóc cứng hay tập th. thao nên dùng

Lọ nhỏ 0p58

Lọ nhỏ 0p10

Fix-Prillanbel - Tóc mềm nên dùng

Lọ nhỏ 0p45

Lọ nhỏ 0p25

Brillantine Dollar - Tóc dày thì nên

Thư thường 0p45

Thư Lux 0p30

Bán tại các tạp lớn Hanoi

Ở tỉnh xa ai muốn mua buôn mua lẻ xin viết thư hỏi

VAN HOA 48 Rue Tirant - Hanoi

BUREAU & ATELIER
NGUYEN VAN CHIEU
ENTREPRENEUR
FABRIQUE MECANIQUE

BẮC-KỲ THỂ-THAO VỚI PHONG-HÓA

Phong-Hóa từ khi đổi mới, có mở ra mục «Nhưng hạt đậu đen» để vạch mặt các nhà viết văn. Trong số các nhà viết văn bị vạch mặt đó có ông Trúc-Định và ông Lão Ôn — vì hai ông này viết một thứ văn không phải là văn sonam (các ông định tâm viết ra như thể để cho văn có vẻ mới mẻ đặc biệt).

Ấy, chỉ vì có thể mà trong B. K. T. T số 121 ngay trang nhất có một bài dài ba cột nói riêng về Phong-Hóa và ông Nguyễn-tường-Tam. Cũng là một cái bản bành to tát cho Phong-Hóa được một tờ báo thể thao nói lời.

Nếu Phong-Hóa có lầm lỗi, có dốt nát, nếu trong Phong-Hóa có thứ văn không gãy gọn, mà được qui đồng nghiệp B. K. T. T. chỉ cho, Phong-Hóa thực lấy làm cảm tạ, vì Phong-Hóa tự xét cũng thấy mình dốt như B. K. T. T. vậy. Ai dám nói mình giỏi bao giờ.

Thứ văn viết báo, viết sách đã là thứ văn bản cho mọi người xem, thì mọi người đều có quyền bình phẩm đến, dầu người bình phẩm ấy không viết nổi câu văn đi nữa — Phong-Hóa vạch những cái dốt của các báo khác ra, cũng là lấy tư cách người đọc báo. mua vào, không phải là để tỏ rằng mình giỏi hơn, tài hơn. Xin B. K. T. T. xét kỹ và nhận biết cho như thể chứ không phải là muốn «chưng bảnh» với độc giả như ông Trúc-Định tưởng nhầm đâu.

Xin ông Trúc-Định lại nhận hai điều này:

Điều thứ nhất là những cái dốt mà Phong-Hóa vạch ra, nó thật là cái dốt, đích xác là cái dốt, chứ không phải là Phong-Hóa «hề ngay làm con» «chẳng đúng chút nào cả» mà ông Nguyễn-tường-Tam làm thể không bao giờ «sợ lèn đạo đức» (!) chỉ có ông Trúc-Định nói không như thế là «lèn đạo đức» thôi.

Điều thứ hai là đã nói đến ai thì chỉ tên vạch mặt cần thận, người nào đã

viết vào đó, đã ký tên thì phải chịu nhận lấy trách nhiệm; câu văn dốt là tự người viết dốt.

Ông Trúc-Định lại bảo các báo Pháp không bao giờ có những mục như mục «hạt đậu đen». Ông Trúc-Định ơi, một là ông nhầm, hai là ông đọc ít báo tây, ông cứ mở ngay tờ «Canard enchaîné» (có báo ở bên này) ông sẽ biết là ông nhầm, mà dầu ở báo Pháp không có cái đó cũng không quan hệ gì

Ông Trúc-Định lại bắt chước Nhát, dao cạo nhát hạt đậu đen của Phong-Hóa. Hay lắm! Thật là ông nói sao, ông làm vậy, ông cũng bắt chước Phong-Hóa «văng mạt nói cáo», «bề ngay làm con», «quấy Lôi bôi thối», «thiếu tư cách quân tử», «bất nhũ» v. v.

Nhưng lại xin ông nhận cho rằng Phong-Hóa chỉ vạch cái dốt của câu văn, chứ những chữ thuy nhà in xếp nhầm không kể tới, vì đó không phải là lỗi tại nhà viết văn: như «cứ vớt» nhầm ra «cứ vói».

Nếu Phong-Hóa cũng bắt chước B. K. T. T. nhát những chữ đó, (như ở trong B. K. T. T số 120, chữ Hà-thành in ra Hà Thanb, chữ đã in ra chữ đã) thì độc giả họ sẽ cho người nhát đó là ngu ngốc.

B. K. T. T. lại ra mục Mũi tên độc để bần riêng Phong-Hóa. Phong-Hóa có mục hạt đậu đen nói chung đến các báo: các sách, chứ không có vì thù hận hay ghen ghét riêng, nay B. K. T. T. dụng tâm công kích Phong-Hóa, vì thấy Phong-Hóa vạch mặt của mình ra. Hỏi ai là quân tử?

Đã vậy thì cũng xin nói thực rằng, nếu Phong-Hóa cố ý nhát hạt đậu đen ở B. K. T. T. thì cứ bao nhiêu bài là bấy nhiêu hạt — Phong-Hóa không nhát hết vì còn bận nhát ở các báo khác nữa.

Cứ xem như ở trong B. K. T. T. số 121 về bài Eclair (thắng Stade, mới có 5 giò mà đã hai bại rồi: như tôi đầu lần thứ hai (tái đấu là đấu hai lần rồi),

như kỷ lục toàn thắng (kỷ lục nghĩa là hiệu chép, mà dầu lấy nghĩa kỷ lục là record cũng không thể nói kỷ lục là toàn thắng được) Chữ abo dùng đã sai lại thêm những tiếng như conq, dơ, mắng như đoán đoán từ đấng, thế mà có ai mới nói đến đã phát khùng ngay.

Ông Trúc-Định ơi, trước khi dám khùng, ông hãy xem lại cần thận cho rõ nghĩa hai câu cuối cùng trong bài ông viết để công kích Phong-Hóa — xem lại cần thận đã rồi hãy phát câu mà bảo người khác là dốt.

Ông Trúc-Định lại bề ông Đông-Son về người trống tay lên bàn, bốn ngón gấp lại chỉ chống có ngón cái — đến đây thì (xin lỗi ông), thật tôi phải nói to rằng: bề vậy là ngu, mà ai cũng đồng ý với tôi như thế — Một bức tranh khối hài nó bay về cái ý nghĩa, chứ về người chống cằm bằng ngón tay cái, hay tay không có ngón, hay thiếu một cái lông mi, thiếu một cái lỗ mũi thì có quan hệ gì

Tôi xin mách ông rằng bức tranh về Đông-Son về người đàn bà hai chân phải, Đấy, lỗi đấy, đấy mới thực là lỗi — nhưng cho thể nữa, cái ý nghĩa «sur từ lỗ hở» có giảm đi chút nào không?

Ông Trúc-Định lại bảo P. H. công kích thơ sâu, văn sâu mà vẫn làm thơ sâu, truyện lòn khở sở, tiểu thư ho lao, công lý chán đời. Không biết công lý chán đời, ông Trúc-Định thấy ở đâu, còn như tiểu thư ho lao thì chắc ông định nói bài Nắng mới trong rừng xuân. P. H. công kích văn sâu chứ không bao giờ công kích truyện lòn khở sở. Nói đến

người con gái ho lao không phải là làm văn sâu, và lại một người con gái ho, mà cố quên cái chết nó đời mình, suốt ngày vui vẻ tươi cười không hề một lời than thở thì không biết rằng sâu ở đâu thế? Sợ dĩ phải phân giải điều này không phải là để cãi cho mình, chỉ vì thấy có người đọc văn không hiểu mà nói nhầm nên lấy làm lạ, phải nói rõ ra đây thôi. Truyện Nắng mới trong rừng xuân vốn viết ra cốt để tỏ cái ý tưởng ở đời phải vui, dầu chết đến nơi cũng vẫn vui.

Nói tóm lại: cái nhầm to của ông Trúc-Định là tưởng rằng Phong-Hóa vạch mặt của người ta ra là để tỏ rằng mình giỏi. Rồi ông không nghĩ gì cả bảo ngay rằng P. H. cũng dốt, sao lại đi vạch mặt của người ta!

Mình là người có lỗi, thấy người ta vạch ra, đáng lẽ xét xem mình thật có gì không (nếu có thì sửa, nếu không thì phân giải), thì lại cá tiếng hỏi lại: thể còn bác! bác cũng có lỗi, sao bác lại vạch lỗi tôi — Mình viết văn dốt, người ta chỉ cho tại dốt không đúng, bác: thể còn bác! văn bác cũng dốt, sao bác lại được chỉ cái dốt của tôi.

Nếu cái như vậy thì là người cẩu, không biết điều — Ông Trúc-Định ơi! từ đầu bài đến cuối ông cãi toàn theo cách ấy.

Nếu cãi theo cách ấy thì không thể nào nói truyện lòn với nhau được, vì trong hai người, có một người cãi bướng. Là ai? Xin để độc giả xét đoán.

NHÁT-LINH

TRÊN MẶT TRẬN

Bắc kỳ thể thao từ nay đã công nhiên khai chiến cùng Phong-Hóa tuân báo đấy!

Nhưng không rõ rồi ông Tứ lý vẫn diễm nhiên ngồi ở trên «công thành» mà bút thước lá, hay phải cất quân ra «mặt trận».

Phong hóa tiếng là một tờ báo «khởi bại» nhưng rất «bù trọng về văn chương, nay ra đối phó với một tờ báo dùng toàn những lời «dao to búa lớn» (phải võ) lại càng nên giữ lễ độ với quốc dân.

Vì còn ít học nên không dám dự vào đội quân «tiên phong» và cũng chẳng có thì giờ đâu, để dự vào cuộc «bút chiến» sau này, nên chẳng dám lạm dự vào phái «bàng quan», hay đem dư luận mà phẩm bình vậy.

Trong bài «vài lời cùng báo Phong-Hóa» ông Trúc-Định cho báo Phong-Hóa đã dùng một cách vạch mặt khốc liệt như vậy, chú ý để chưng bảnh với độc giả và để thỏa kiêu tâm của mình, giá mà lại dùng cho cam, nhưng khôn nỗi quá nửa phần là ông bề ngay làm con, để riêu các đồng nghiệp, chứ thực chẳng dùng chút nào cả.

Thế sao ông Trúc-Định không rộng lòng cho tôi biết cái «quá nửa phần bề ngay làm con, chứ thực chẳng dùng chút nào cả» ấy! Vì ông đã nói, báo Pháp, có mục Querelles de langage, thì người ta trích một đoạn mà phải

vạch mặt, rồi bàn, chữa... «Vậy xin ông trích một đoạn bề ngay làm con ấy ra rồi bàn, rồi chữa cho chúng tôi nghe với. Hay đối với B. K. T. T. những cái «dốt» ấy, nó đã rõ rệt lắm rồi?

Cách viết quốc ngữ của Phong-hóa thì nát hết chỗ nói: tr, ch, x, l, r... cứ loạn sà ngầu (tôi không hiểu loạn sà ngầu là chữ ở đâu?)

Chuyện nhát của B. K. T. T. muốn cho thành truyện mận, lỗi biên quốc ngữ của B. K. T. T. đấy:

Chuyện nhát
Truyện mận

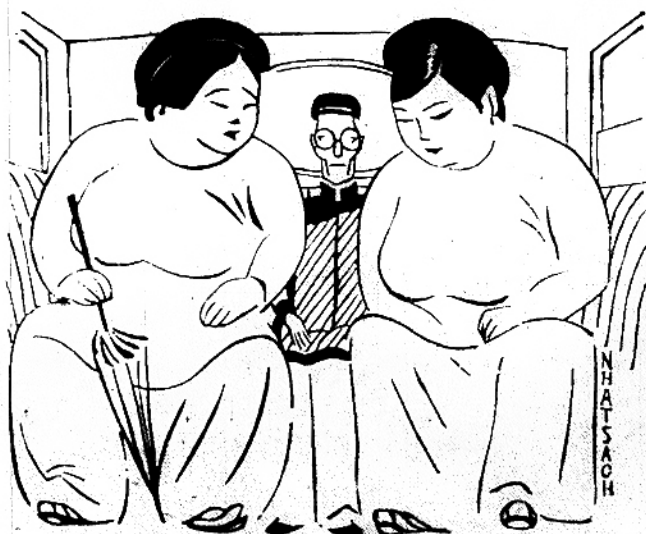
nên Ê-chas si Ê, phải thêm vào chữ:
Nay Hề Rông, nói nhỏ để biết Qui-cá Mè-sir...

Ồ! văn gì mà ngộ nghĩnh lắm vậy. Viết như thế, có khác gì đã sui độc giả, làm một việc mất cả lễ giáo, là phải quăng tờ báo mà làm bầm (!) mấy câu...

Hộp thư — Đành là thư biên riêng cho từng người, nhưng đã công bố lên mặt báo, độc giả không khỏi có lúc vô tình, liếc phải, thì cái gì là chỉ có hai kẻ và nửa kẻ, T. T. từ với nhau như thể có khác gì giọng nói «của lại bởi bẻ» (Lời của Trúc-Định) mà lại giảm cả tư cách đứng đắn của bọn người đã tự nhận là sống về nghề nghiệp văn chương.

Một người đọc cả hai báo
B. X. DIỄN Haiphong

Trong xe ô tô Hề t lo



— Nếu xe đỗ về bên hữu, có bà cả.
Nếu xe đỗ về bên tả: có bà hai.
Mình ở giữa chắc chán hơn vậy.

Nên chú ý đến hiệu Lê Huy Phách

12 Route Sinh Từ Hanoi
<https://tieulun.hopto.org>



Mẹ Mốc cho quà chùa Hương

Nước non ước hẹn một lời.
Đá mòn sông cạn đắm sai lối. lòng.
Những là đầy ước, mai mong.
Con thuyền vô định buồm giông Châu-giang.
Nước non, non nước chan chan,
Gác chèo lần tới Hương sơn thăm chùa.
Rừng: đem rau sắng ta mua
Mưa râm ba mở cho vừa lòng ai!
Nắng mưa lặn lội bao nài,
Nặng vàng khôn đổi lấy vài ngọn rau
Hóa nhĩ sao khéo cơ cầu,
Cho rau này muốn, cho rau lòng ta!
Lẩu chỉ lặn khách phương xa.
Nghĩ thôi, mua làm lẩu và quả mơ.
Mơ xanh, xanh ngắt, xanh ngời,
Tưởng mơ đã chín ai ngờ còn non.
Cai xanh gửi lấm lòng son.
Càng gay gắt giọng, càng ngon ngọt lời!
Rừng chua, rừng ngọt ai ơi,
Ngọt, chua, đủ của trời biết sao?
Mãi sau đã có bữa nào,
Vườn gành mai nở, biết bao nhều tình
Mùi già, với quả mơ xanh,
Gọi trộm, chút để dành bạn xa.
Tơ lòng đứt rứt phong ba,
Phong ba nhấp chèo thuyền chèo chèo.
Nước đương đầy tới lữ phiên,
Mong sao chân cứng đá mềm, ai ơi.
Chấp tay với bốn phương trời,
Vai mười phương phát độ người tình
chung
Vi chăng ố lạc, hoen hồng,
Luôn hồi khôn thoát khỏi vòng hư vô!

Chấp tay, niệm chữ • nam mô ...
PHẠM-THỊ-CÁ-MỐC (Nam-định.)
Định dậu. 22 tháng hai.

Cảm ơn mẹ Mốc

Hôm qua máy mất đồ hồi,
Tưởng ai nhắc nhỡ hòa người tình
nhân.
Chùa Hương chầy hội chơi xuân.
Nhớ lời hẹn với lữ âm tang qua:
Thảo thơm nửa khúc mai già
Thêm hai cánh giầu với và quả mơ.
Mơ tuy sanh ngắt sanh ngời,
Điền bài hạt muối mặn mà ngon ghê.
Lão mai lã đề uống rêu.
Trà thuyền thơm ngọt hơn trà lên tâm.
Có khi tưởng nhớ tình nhân.
Pha ấm trà đặc, ngồi ngắm thơ tình.
Vườn mơ mình lại hỏi mình,
Rừng có đồ Mốc Nam-thành là ai?
Cảm ơn, nhưng trả h một lời.
Chơi chùa sa chầy rêu, người bạn thơ
Sánh đôi đi một chuyến đi.
Cùng leo núi hiểm, cùng đi hang sâu.
Cùng xem giản mộc sơn đầu.
Cùng chơi non nước, ngắm cảnh hữu tình.
Thú vui nước hiên non xanh,
Ngắm ngời ta liếc có mình vắng ta
Vuốt vuốt hẹn đi bao giờ?
Càng nhau vắng cảnh, hỡi mơ vin
cảnh?
Đi h dậu 29 tháng hai
TÚ MỸ

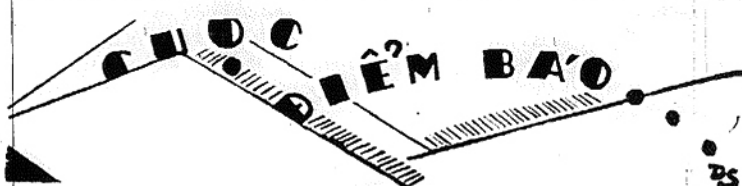
Thơ mới

NGƯỜI PHỒNG ĐĂNG

Tỉnh Hà-nội mưa phùn bay mù mịt,
Là bang đeo trên đường những màu đỏ
chết.
Hai bên phố vắng lặng ngắt như tờ:
Tôi bước lên, gọi gầy dẽm các vầy, thơ,
Mặc gió lạnh bên tai ú ù thối
Và mặt: kẻ long không đang khóc đời
Vanh mủi gia nước đọng như giọt tranh,
Như đêm một trăng nước sáng lung linh
Trên mũ triều thiên của người thu-s:
Cảnh ở rừ mà là hồn tôi vui, trẻ,
Cộng năng Ly-Tao lựa chọn mây (trí thơ
Đề là hơi khói lam ơn ấp vùng cây xa

Với lớp nhá giốc ngược hình trên đường
luang
Trời thấp. Mây âm thầm va nặng
Gọi cái bang khuỷu lên thành phố với
lòng tôi..
Đào bước đi, tôi cất lên tiếng cười
Rủ mưa bậm trên mình và đuôi cái
buồn lên trong tri.
Giò thổi, tôi dòn, đương vắng vẻ.
Thi-hùng nũng nịu, tôi cứ tiến lên..
Còn đèn khi Hà Nội sáng chùng đèn,
Mời sự như: đêm nay không chỗ trọ.

THẾ LỘC



Bảo Đông-pháp và cô Năm Phi

Hay là sự khen chê trong làng
báo nát nước ta
Trong số báo 2217 ra ngày 21/12, dưới
cái đầu đề « Cô Năm Phi nổi tiếng ở những
chỗ nào? » Báo Đông-pháp n. hiệp Đông Pháp
đã tìm ra được nhiều điều sức đáng đề
phê bình cái tài của cô Năm Phi. Nào là:
1 - Lộn sai lạc cả tính thần và hát,
không khác gì khi trước cũng oán bất
mỹ, ch. nh. cô Năm Phi sấm vai Diệu
Thuyền mà vịn đầu tấy mà nhẩy dầm... (ừ!
mà lố lợc đầy chữ!)
2 - Cô Năm Phi đóng vai đào trong một
quanh hát... theo con mắt của chúng tôi, thực
không thấy một chỗ nào được chút « đặc
sắc »
Đến cái thanh âm của cô cũng kém cả khi
trước nữa rồi, T. m. lại cô đóng trong vở
tuồng này, nói là khoe quần áo thì hơn, chứ
nói là phô tài thì thật sai sự thực... (ừ, có
lẽ nói đúng!)
3 - Theo ý chúng tôi chẳng có một chỗ
nào đáng khen đâu!

Mình đã toàn rả anh em đi coi hát, đồng
mở tờ Đông Pháp ra đọc mấy lời « phẩm
bình » sức đáng ấy, lạ, cứ hững không đi
nữa.

Ba hôm sau.
Lại mở Đông Pháp ra coi. Thì trong số
báo 2219, cũng ở trang nhì, cột ba, dưới
cái đầu đề: « Cô Năm Phi vắng mặt trên
sân khấu » (Đông Pháp than thở có ý tiếc
cho cô Năm Phi.) Mình lại được đọc
những lời ban đồng nghiệp phê bình cái
tài của cô danh kỳ:
1 - Vừa ra đi được ba tối, bà con đất Pắc
còn đang muốn « xem » cái tài « đặc sắc »
của cô Năm Phi, tình tình cô bị đau (rõ
báo Đông Pháp chắc đương cầu trời khẩn
phật cho cô chóng được bình phục.)

2 - Nhưng đào này kém cô Năm Phi chỗ
ấy. Cô mà nũng nịu mà vô vấp Đông Công,
kh. kh. thích Lữ Bô, có lẽ ít đào sánh kịp (ừ!
thế thì đang khen lắm!)

3 - Nhưng mà thôi và ta còn có dịp
tr. ng. thấy c. Năm Phi sấm vai « kỳ nữ »
tức là cái « sở trường » của cô vậy... (ừ!
mà sở trường cả ở lối y phục và điệu
khíêu vũ như quý đờng nghiệp đã nêu lên
báo ba hôm trước.)

Đọc xong bài bình phẩm, với vàng đặt
tờ báo xuống đi mặc áo để ra rạp Quảng
lạc lấy vé. Bỗng lại, có một tư tưởng vụt
vơ: « Biết đâu, phải, biết đâu, biết đâu
trong số báo ngày mai tờ Đông Pháp lại
không đổi ý kiến đối với cô danh ca. Thì
ta hãy đợi đã... Vì thế lại chờ ít ra
không đi lấy vé nữa.

Ngồi nghĩ quanh quẩn, nhớ lại lời
ông thánh nước: Lễ bần về sự khen chê
Ngài nói rằng:

« Chê thì ta không chê ai bao giờ rồi.
Còn như khen thì ta phải xét đi xét lại
kỹ càng, cần thận xem người ấy có đáng
khen là mới khen ».

Nay báo Đông Pháp trước khi chê khen
cùng một người trong khoảng có ba ngày,
có lẽ cũng đã nói rằng:

« Chê thì ta vẫn chê, mà khen thì ta
vẫn khen, nhưng trước khi chê khen, ta
phải xét đi xét lại kỹ càng cần thận xem
lờ, khen lời chê của ta có đáng giá không
đã.

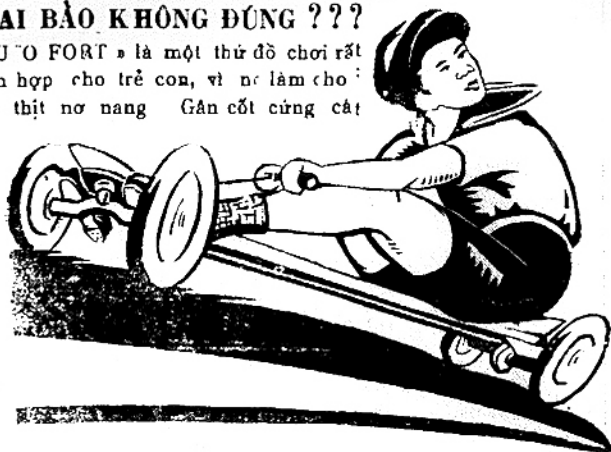
Nếu ai ngờ rằng lời nói và việc làm của
báo Đông Pháp như thuận như, thì xin
mở báo Đông Pháp số 2219 sẽ thấy ở trang
ba một cái khung vuông quảng cáo của
giành hát Phước Cương, có cô Năm Phi
đóng. Cái khung ấy rộng một bề 25 cm và
một bề 17, cm 7.

Đóng giá lắm!

NHỊ LINH

AI BẢO KHÔNG ĐÚNG ???

« AU TO FORT » là một thứ đồ chơi rất
thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho:
Bập bịt nơ nang Gắn cốt cứng cáp



Tinh thần sáng khoái Tiêu hóa dễ dàng
Chơi « AU TO FORT » không có gì là nguy hiểm, người sẽ được khỏe
mạnh, nhanh nhẹn, lại thêm nên can đảm.

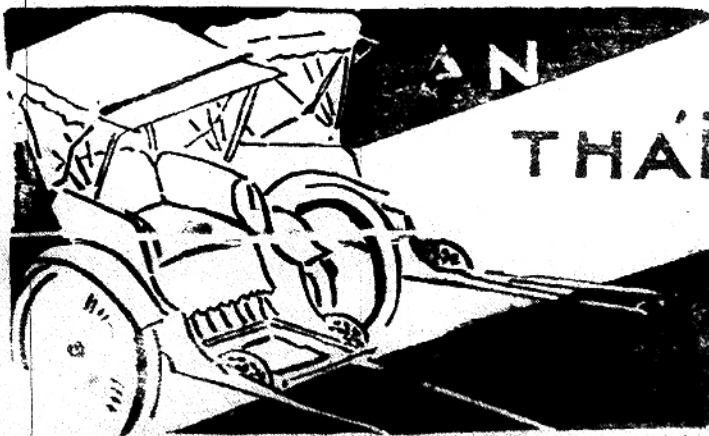
Ái cho những điều kể trên là không đúng, xin mời lại thí nghiệm tại:

Hiệu Phúc Long

43 - phố hàng đầu hanoi - T.él. số 251 bán buôn và bán lẻ

Mùa nực năm nay xin giới thiệu các ngài
thủ phẩn Purblanc để đánh giầy mũ. Nó
có đặc tính là: rất trắng vì chế toàn bằng
nguyên chất Blanc de neige, sẽ đánh qua
cũng đủ trắng một tuần lễ, không thôi tẩy
không hại vải, không bắt bụi, kỵ dán.

Mua buôn hỏi M.C. ung Phố Nhà Thờ (Lamblot) Hanoi
gần rẽ ra Hàng Hai



9/11/70 số 23 phố Cầu gỗ Hanoi, vì sự hẹn hò nên đã đơn cả sang ở cửa
trường số 1 phố Nguyễn Trọng Hợp.

<https://tieulun.hopto.org>

Một buổi chiều êm đềm mát mẻ, thoáng diêm diêm mát mẻ mưa xuân.

Công chúa Ly-Nương, con đức Hùng-Vương thứ mười bốn, công chúa là nữ theo hầu, dạo chơi ngắm cảnh trong vườn Thượng-Nguyên ở trên đồi cao. Đi lâu chán đã thấy mỏi, công chúa ung dung bước lên lầu Nan-an ngồi nghỉ dựa mắt nhìn khắp bốn phương.

Quanh lầu, là liễu buông màn. Gió chiều sẽ đưa tha thướt. Trông ra xa xa các đồi liên tiếp, như đàn rùa phủ phục nằm chầu. Trên đồi, những cây lá gối, thân trắng mà cao, ngọn cây phất phơ chom là xoe ra như tán quạt. Thỉnh thoảng diêm diêm những cây thông gốc già dặn, lá xanh đen như mấy vệt thắm chấm trong đám lá gối màu tươi. Dưới chân rừng đồi, con sông Bạch-hạc quanh co lượn khúc, ẩn hiện dưới những chòm cây rườm rà là ngọn.

Ly-Nương ti lán can, rời cảnh vật bao la, cúi nhìn xuống cái hồ bên nguyệt mới thấp thoáng nhỏ lên một vài nốt sóng mềm mại.

Bỗng nàng hé cặp môi mỉm cười, vì nàng vừa nhìn thấy bóng xinh đẹp của mình in trên mặt nước trong xanh im lặng. Nàng gơ tay trắng nuột vịn cạnh liễu xanh, khẽ mấy chiếc lá, thoáng thả sẽ rơi xuống hồ. Mặt nước rung động, hình công chúa cũng rung động, gợn nước vòng tròn, rộng dần ra, rồi dần dần biến đi như chìm xuống đáy nước mà trả lại bình cho công chúa.

Ly-Nương vui sướng — cái vui sướng của tuổi trẻ hồn nhiên — cười khanh khách, giọng trong trẻo như tiếng con chim vàng anh đương hát ở trên cành.

— Này các người! các người lại xem bóng ta vỡ rồi lại lành.

Họ ti-nữ xúm xít quanh mình công chúa, đều cúi xuống nhìn, rồi cùng cười. Còn Ly-Nương thì tựa cột lầu, ti tay lên lan can, hé cặp môi mỉm cười. Mấy giọt nước mưa đọng trên lá liễu từ từ rơi bám vào mái tóc búi lỏng, để chiều xuống gây trông lấp lánh, như những ngôi sao lo trong đám mây đen.

Bỗng mọi người đều chú ý lắng tai nghe.

Trong bầu không khí yên lặng buổi chiều tà, tiếng dịch véo von ở đâu đưa tới khi bỗng khi trầm, như đến làm hoạt động một câu xuân êm-ái.

Cảnh lầu rung rinh trước gió như chịu ảnh hưởng của khúc nhạc thanh tao, mà Ly-Nương vốn người đa cảm, cũng thấy toàn thân rung động, cặp môi nóng bừng, trái tim hồi hộp...

Tiếng dịch im bặt... mọi người đều ghé... thấy trong lòng nhẹ nhàng, khoan khoái...

Từ đó, trong buổi chiều tà vãn véo von tiếng dịch.

Suốt năm đêm công chúa Ly-Nương không chớp mắt, trong lòng thỏa thuê vì tiếng dịch buổi chiều tà: chiều chiều,

tiếng dịch véo bay lọt tới thâm cung như kẻ lẻ, như kẻ cựa, như thì thầm trong tâm trí kẻ đa tình. Lúc lạnh lạnh như dịp cười khoái lạc, lúc thâm trầm như giọng than thở. Âu sâu.

Đêm khuya thanh vắng. Ly-Nương mơ mộng bình như vẫn nghe rành mạch tiếng dịch bên tai. Nàng mỉm cười một mình, vì trí tưởng tượng của nàng dường cổ vẽ ra một chàng thanh niên tuấn tú. Nàng lấy làm lạ, vì nhà âm nhạc nàng thấy hiện ra đứng trước mặt nàng giống như hệt cái bóng người nàng trông thấy hôm kia in trên mặt nước hồ bán nguyệt.

Vua cha thấy công chúa kém tươi, vốc ngọc ngáy một hao mòn, thời lấy làm kinh hãi. Ngài cho rằng con đã đến tuổi cập kê, nên buồn về nỗi đêm

Nhưng trong buổi chiều tà vãn véo von tiếng dịch!

Công chúa Ly-Nương ốm nặng. Tiếng mõ rao khắp chốn để dò cung các vùng lân cận, để tìm kiếm các nhà lương y.

Song gần một trăm thầy lang kể tiếp nhau ra khỏi bệnh phòng mà bệnh nhân vẫn không thấy đỡ. Vì các thầy chẳng biết công chúa mắc phải bệnh gì.

Một hôm về buổi chiều, một thầy lang già tới xin chữa. Thầy già, già lắm, già đến nỗi phải sờ soạn mới tìm thấy tay bệnh nhân để bắt mạch. Công chúa nghĩ thương tình, bèn sẽ bảo:

— Này cụ lang, cụ có muốn chữa tôi khỏi bệnh không? Nếu cụ muốn vua cha trọng thưởng thì có cách này khiến

buổi cũng theo cái hình ảnh tượng tượng mà biến vào cõi mộng...

Nhưng trong buổi chiều tà vãn véo von tiếng dịch...

Nhà tài tử xấu xí từ khi ở điện vua trở về nơi lầu trên vắng vẻ, theo hình ảnh Ly-nương, ngày đêm tưởng nhớ đến ai. Tiếng dịch ngày nay nghe càng rõ rệt, càng âm thanh như có chịu ảnh hưởng cái đẹp của công chúa, như muốn bao bọc ôm ấp lấy tấm linh hồn công chúa.

Ở trong cung, công chúa nghe thấy tiếng dịch, gao vẳng vẳng lại thỏa thích như xưa. Bệnh cũ ở đâu lại âm âm kéo đến. Nhưng khi vua cha cho đi bắt anh chàng thổi địch tới cung thì bệnh nặng, lại hết.

Đã như thế đến hồi lâu rồi. Vua cha nổi trận lôi đình, ra lệnh cấm bắt đầu gian không ai được thổi địch.

Từ nay trong buổi chiều tà không còn đâu là tiếng dịch véo von!

Hai tháng sau, công chúa Ly-Nương lại ốm, mà cụ phần ốm nặng hơn những lần trước.

Lần này nàng mắc bệnh là vì đêm nào nàng cũng nghe vẳng vẳng như có ai thổi địch bên tai, tiếng dịch ảo não, buồn rầu như giọng ai kẻ lẻ tình xưa. Hết thức giấc dậy thì tiếng dịch lại im.

Năm đêm liền như thế. Bệnh tình công chúa xem ra nguy ngập.

Vua cha lại truyền cho đi tìm anh chàng thổi địch. Nhưng khi đến nhà chàng thì được tin chàng chết đã mấy năm ngày, thì thế chôn trên mộ ngàn đồi cao, đứng ở trong cung có thể trông thấy được. Chính chàng thổi địch đưa ai người nhà phải chôn miếu ở đó.

Được tin, đức vua lo sợ, vì bệnh công chúa một lúc một tăng.

Một quan thị-vệ quí gối đầu rằng:

— Xin bệ hạ cho đào mộ người kia lên để công chúa trông thấy mặt thế bệnh sẽ khỏi tức thì.

Trong khi nguy kịch, nhà vua cũng theo lời, chứ biết sao.

Nhưng khi quật mộ lên, di hài người kia chỉ còn lại có một khối tim, tất cả cốt nhục thì là một khối tim ngọc thạch. Các quan liền đem về triều đức vua cha.

Vua cha giờ xem: trong có bình công chúa Ly-Nương đương ngồi lắng tai nghe một người thổi địch.

Ngài liền đem truyện thuật lại cho con nghe và đưa lên cao xem viên ngọc. Công chúa ngắm ngĩa trái tim, thấy bóng mình trong đó, đem lòng thương kẻ chung tình. Từ từ giọt rơi xuống viên ngọc thì trái tim người xưa bỗng tan ra hòa với nước mắt của Ly-nương mà biến mất.

Ly-nương khỏi bệnh...

Mà từ đó, đêm đêm không bao giờ còn nghe thấy tiếng dịch véo von!

KHÁI-HƯNG KẾ



xuân chiếc bóng. Liên bày ra hội bẻ chèo hát, thiết yến tiệc linh đình mời hết các lạc hầu, lạc tướng đến dự. Để công chúa kén chọn phò mã.

Nhưng ngắm hàng mấy trăm yến khách Ly-Nương không thấy một người tài mạo sánh kịp người trong mộng tưởng. Nàng nghĩ thầm:

— Cái người thổi địch ấy đối với ta tất có thiên duyên, nên ta chưa gặp mặt mà đã tưởng tượng ra được.

Công chúa không quên một ai, các quan lạc tướng, các quan lạc hầu lại kéo nhau ai về nhà nấy. Cái lần không khí ở chốn đề đồ lại tịch mịch như xưa.

đi khỏi ngay. Là ra tán với vua cha cho gọi người đương thổi địch đẩy vào thổi cho tôi nghe.

Thầy lang tuy mắt kém cỏi, nhưng tinh thần sáng suốt, hiểu ngay rằng công chúa mắc bệnh đau tim. Lần đem lời công chúa ra tâu với vua cha, nói khoác rằng mình mới tìm ra nguồn bệnh.

Tức thì vua cha cho đi bắt chàng thổi địch đem tới cung điện.

Thước thần hiện thực! công chúa nhạc trông thấy anh chàng, các bệnh khỏi hết ngay, vì cái bộ dạng xấu xí lạ thường của nhà âm nhạc khiến nàng tỉnh ngộ, mà cái lòng thương hảo nhớ

OUVERTURE 1^{er} AVRIL

ĐỒ - HỮU - HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE DARROUX DE PARIS

N°41 Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée, adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants.

<https://tieuylun.hopto.org>



Ông Hàn đợi cho vợ đi được một lúc thì rồi mới ra nhà ngồi, mồm mím như Mai hồi:

— Có có biết bà bán dặn tôi những gì không?

Mai được ông đợi biết kết quả sự tình của hai vợ chồng ông bán, vội vàng hỏi lại:

— Thưa cụ, là bán dặn cụ những gì thế? Cháu biết sao được.

Ông bán lại gần sẽ nói:

— Bà bán dặn tôi đừng mua nhà của cô, dù cô sẵn sàng thế nào cũng từ chối.

Mai thực thà, tin lời ông bán, buồn rầu đứng đấy, toàn từ chối ra về, thì ông bán lại giữ lại:

— Hãy thong thả ngồi chơi uống nước đi. Làm gì mà vội vàng thế?

Mai nghe câu mời của ông bán có vẻ là lời lại càng quả quyết muốn về ngay. Ông bán cười híp mắt, lấy tay vuốt mái tóc rồi hỏi Mai:

— Có có biết tại sao bà bán không bằng lòng để tôi mua nhà của cô không?

Cháu hỏi ông ngẩn ngơ, khiến Mai phải bật cười:

— Thưa cụ, cháu còn biết tại sao?

— Tại...

Ông bán đương nói dở câu, bỗng quay về phía ông lão Hạnh mà bảo rằng:

— Nay ông già nhờ ông xuống nhà giúp nó pha nước Maulen.

Mai vội đỡ lời:

— Thôi, xin cụ tha phép cho, chúng cháu không biết.

— Mặc khi có sang chơi, uống với tôi chén nước!

Khi người lão học đã xuống nhà bếp, ông bán liền ghé gần lại chỗ Mai, khiến cô sợ hãi vội lùi một bước. Ông bán tươi cười bảo Mai:

— Bà bán không bằng lòng để tôi mua nhà của cô, là vì cô đẹp lắm.

Mai vừa xấu hổ, vừa tức giận, ngay

KHAI-HUNG soạn

ngày toàn tước ra sân. Ông bán nói tiếp liền:

— Tôi khen cô đẹp thì đã làm sao mà cô giận.

Mai nghiêm sắc mặt nói:

— Thưa cụ, cụ rồi cụ là bạn thầy tôi, vậy tôi cũng như con cụ.

— Tôi đâu dám. Thì cô hãy ngồi xuống, tôi nói nốt câu truyện đã nào.

— Cụ để mặc cháu.

— Câu truyện tôi sắp nói hay lắm, hay cho cô, vì cô bán được nhà, mà hay cả cho tôi, nhưng mới cô hãy, ngồi xuống đã.



Mai chỉ lo không bán được nhà, nghe ông bán nói tới đó thì trong bụng mừng thầm, cô giận lòng ngồi xuống, có biết đâu rằng đó chỉ là mưu kế của Thiệt-Thanh. Ông bán cũng ngồi đối diện với Mai, dăm tằm nhìn cô nói rằng:

— Tôi có một ba chục mẫu ruộng ở bên Ninh Bắc. Chẳng nói giấu gì cô, đó là ruộng tôi mua lại của cụ Tú nhà ngày xưa. Cụ cần liền đem bán cho tôi, tôi đưa tiền cụ tiền và từ chối không dám nhận ruộng của cụ, song cụ nhất

Tranh của Đông-Sơn

định không nghe, đòi viết văn tự cho bằng được. Thỉnh thử...

Mai nhẹ dạ, nghe ông bán nói, lấy làm cảm động, vội gật đầu:

— Thưa cụ, việc mua bán phải ra việc mua bán chứ. Cháu biết tường...

Ông bán cười tỉnh:

— Cô cứ hãy về! Cụ với cháu mãi. Tôi đối với cụ Tú nhà cũng như chỗ con cháu, vậy thôi đối với cô chỉ vào hàng anh em mà thôi, cô cứ gọi tôi là cụ và xưng cháu với tôi, làm tôi nguỵng chết đi ấy.

— bà bà đều có dinh cơ vườn ruộng cả rồi, không thể cho sang tên ấy được. Mà sai đây tới thì không tiện vì phải về con mới có thể giao phó cho những công việc to tát ấy được. Vì thế tôi đương tìm một bà vợ nữa để đứng trông coi ruộng bên ấy cho tôi, mà tất phải người bên làng và trẻ tuổi, trẻ... như cô ấy.

Mai nghe nói, hơi chau đôi mày, ngời lên về phía trước, rồi nghiêm trang đáp lại:

— Thưa cụ, bên chúng cháu chả có ai ra được.

Ông bán mồm mím cười, mấy ngón tay vẫn xoa cằm:

— Thôi, cô này... nói gần nói xa chẳng qua nói thật... cái nhà của cô ấy mà... không cần bán... mà cũng có tiền... Tiễn cho cô mà tiện cả cho tôi...

— Thưa cụ, cụ giấy gì, cháu không hiểu...

— Lại còn không hiểu. Nghĩa là cô đứng trông coi nhà của ruộng ruộng, đến ấy cho tôi.

Mai bối rối hỏi:

— Thưa cụ...

— Đã bảo/ cứ gọi người ta là cụ mãi, gọi là ông... hay là... mình cũng được.

Mai, hai mắt đỏ ửng, đứng phắt dậy, ra bên gọi:

— Ông Hạnh! ông Hạnh!

Thiệt-Thanh-cười, chạy theo toàn lời Mai lại:

— Làm gì mà cô phải gọi rồi lên thế?

Mai sợ thất sắc, tuy lúc bấy giờ người lão học ở nhà dưới nghe tiếng cô gọi đã chạy vội lên. Cô biết rằng nóng nảy thì có khi gặp sự chẳng lành lên đầu dự, ung dung gương cười, trở lại chỗ cũ:

— Thưa cụ, cháu gọi ông ấy lên để sắp sửa trở lại nhà, vì cụ chẳng thương mà mua giúp cho.

Thiệt-Thanh ghé gần tận tai, bảo sẽ Mai:

1) Xem Phong-Hóa từ số 36

Trong 16 năm chuyên nghiệp về nghề hội họa

Bản sở có đủ 204 cái kiểu nhà đã làm tại Hà Nội và các tỉnh. Ngại nào muốn xem kiểu đã vẽ xin kính mời quý bộ lại Bản sở, trước là NGUYỄN GIA KHANH nay đặt là:

KHUÂN-ỐC TOUT POUR ARCHITECTURE
168 RUE LÉ-LỢI HANOI gần trường Thê Dục.

Sẽ xin tính hạ đề tạ các ngài đã có lòng tin yêu nghề vẽ của bản sở trong 16 năm này.

Vẽ ảnh truyền thần bằng than hay mực tàu
Thật giống, thật khéo Không phai màu

ảnh

50 x 60

2p90

Ở xa xin gửi ảnh mẫu về cho

M. TRƯƠNG-TRONG-BINH

Office Indochinois du Travail

81 Route Mandarine Hanoi

Có thể gửi ảnh đi theo các thư, hoặc qua bưu điện.

<https://tieuylun.hopto.org>

— Có cô chẳng thương tôi thì có ấy!
Mai vội không nghe tiếng, chấp tay
vái chào:

— Lấy cụ ạ, chúng cháu xin về.
— Hãy thông thả, được nước rồi,
uống vài chén chè lâu với tôi đã.

Mai lễ phép:
— Thưa cụ, quả cháu nhà quê nhà
mùa, không biết uống chè lâu.

— Thì làm gì mà vội thế! Vội cả
nhà lẫn đất, có lấy bao nhiêu tiền, có
lấy tôi... bao nhiêu tiền.

Ông hàn ta nghe chừng đặc chỉ đã
nói được một câu có ý vị, tình tứ,
nhắc đi nhắc lại mãi câu:

— Có lấy tôi... bao nhiêu tiền.
Mai không hiểu, ngẫm nghĩ rồi đưa
mắt nhìn ông Hạnh. Ông lão bực dõ
lời cô chủ:

— Thưa cụ, đáng giá thì đến hai
ngàn đấy. Nhưng vì cụ là chỗ bạn cụ
tù cháu, thì có cháu chỉ xin cụ nghìn
rưỡi.

Ông hàn Thanh gật gù đọc câu Kiều:
— Thưa rằng giá đang nghìn vàng.

Ông hàn lại làm tự đắc rằng có tài
đồng đối lại Mai:

— Có bằng lòng nhé?... Bằng lòng
tôi nhé? Ngồi vào đây! Ngồi là
ngồi bạc.

Rồi cười ha ha nhắc lại câu Kiều:
Thưa rằng giá đang nghìn vàng.

Bỗng ông ta ngừng lại, ngẫm nghĩ,
quay ra bảo người lão bộc:

— À ông... ông gì? Ông Hạnh, ông
giục nước mau cho.

Người lão bộc đưa dĩa xuống nhà,
Ông hàn lại gọi Mai:

— Có người kỳ mà xem... thật là lợi
cho cô nhiều lắm. Nay nhé, lấy tôi...
Mai bấy giờ mới hiểu rõ, tức giận
chạy nước mắt, ấp úng đáp:

— Thưa cụ...
Ông hàn vẫn thông thả nói luôn:

— Lấy tôi, tôi cho nghìn bạc làm vốn,
lại có ruộng có vườn, mà vừa được ở
nhà ở cửa như xưa, sung sướng biết
bao...

Không thấy Mai trả lời, ông hàn lại
nói:

— Có bằng lòng đấy nhé!...

Mai vẫn không trả lời, vì cô tức uất
người, ngẹn ngào không nói được lên
tiếng. Cô đã toàn cụ tuyệt, song nghĩ
lại thân gái yếu đuối lỡ bước, nếu
không khôn khéo thì khó lòng thoát
được tay phạm ực, liền dĩa dĩa đáp
lại:

— Thưa cụ...
— Thưa ông, mà lại...

Mai cười gương:

— Thưa ông, cháu đang tang tóc, dĩa
đau nghĩ tới việc hôn nhân...

— Có cứ bằng lòng là được rồi. Sang
năm, cô hết trẻ - có phải sang năm
không có?

— Vàng, sang năm.
— Tháng mấy sang năm?
Mai cố nén lòng cảm tức trả lời:

— Tháng sáu sang năm
— Trời ơi! Thế ra còn những 15 tháng
nữa... 15 tháng tức dài bằng 15 năm
cho tôi đấy, cô ạ!... 15 năm ấy biết
bao nhiêu tình?

Ông hàn tìm được câu Kiều nữa, lại
đặc chỉ cười ngặt nghẽo. Rồi nói luôn:

— Vậy mười lăm năm, à quên, mười
lăm tháng nữa, chúng ta bấy làm lễ
ngôn hôn, động phòng huê chúc
cũng được chứ?

Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?
Mai ngừng mặt lên thấy bàn Thanh
đứng sát cạnh mình, liền lùi lại một
bước rồi vội cười - cái cười đau
đớn hơn tiếng khóc - trả lời chống
chế:

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

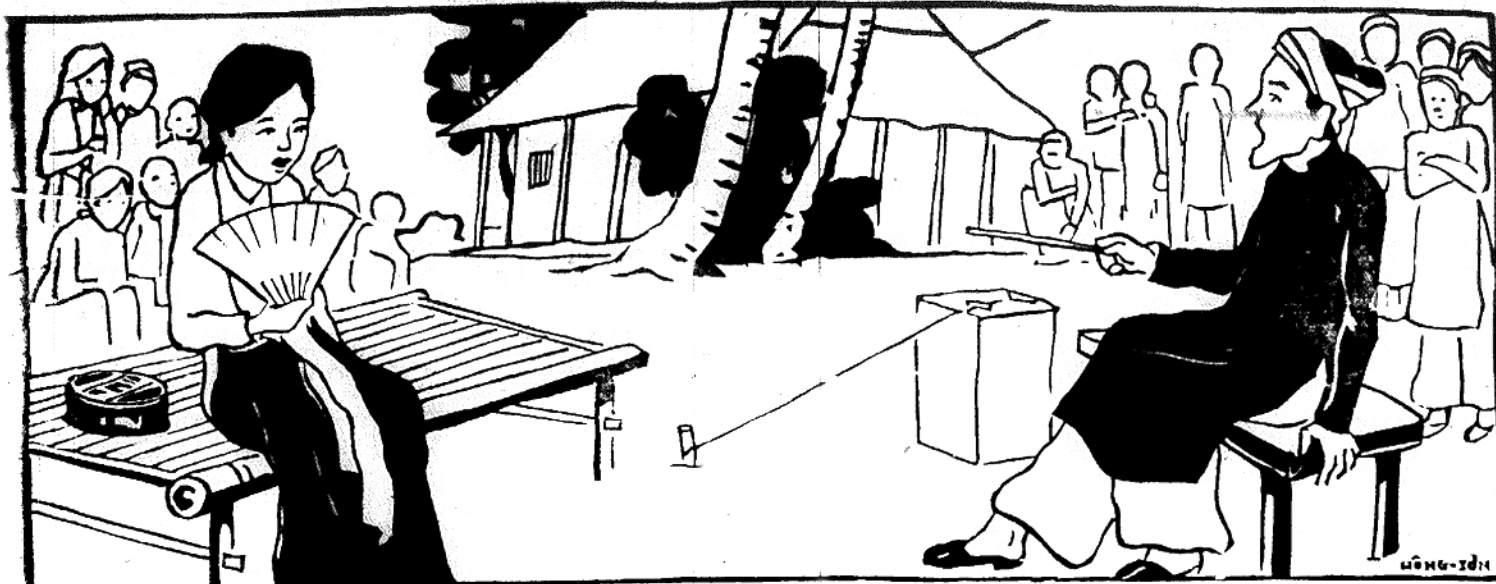
— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi mũi.

Ông hàn lại gần âu yếm hỏi:

— Sao em lại khóc?

— Mai không giữ nổi lòng cảm tức,
nước mắt dĩa dĩa, cất vạt áo hi

Một cuộc thi hát trống quân



Nữ: — Cho biết quý danh,
Trước xin cho biết quý danh.
Càng là quê quán niên canh thế nào
Xưa hãy cuộc hát đối trao.
Phải duyên thực nữ anh hào thân ta
tương thân.

Nam: — Họ Cửu tên Sùng.
Như anh họ Cửu tên Sùng.
Trẻ làng Bải-bíp biết sùng Móm sùng.

Năm nay tuổi chưa bao nhiêu,
Vừa đứng hăm sáu chưa đến vợ con.
Nữ: — Nói rồi đã rồ.
Khá khen rồ rồi đã rồ.
Nhưng bộ răng móm bảy chòn trước kia.
Em đây ngấm đầy mà suy.
Xuân xanh cụ chẳng kém gì sáu mươi.
Nam: — Giận lại phi cười,
Nghe xong giận lại phi cười.

Mọi hay rằng tóc góc người xưa nay
Đợi chờ em hãy ngồi đây.
Đợi chờ em hãy ngồi đây.
Nữ: — Nào phải đầu xa,
Trước kia nào phải đầu xa.
Trần - Quang - Minh hiện vốn nhà
chuyên môn
Nghề răng lừng lẫy tiếng đồn.
Làm răng về đẹp, làm tôn về người,

Nam: — Sự nhớ ra rồi,
Đấy anh sự nhớ ra rồi.
Nhà chuyên môn đó chủ tôi đã giởng.
Số trăm chín chín hàng Bàng,
Trần-Quang-Minh hiện chuyên giởng
chữ rằng
Nghề tinh ít kẻ sánh bằng.
Giao thiệp nhả nhặn, phải chăng
tiền

A gặp B

Bác này riện rở quá chừng,
Sơ mi (Chemise) chật cổ ngực lưng rộng
thừa.

B Giống như lối áo ngày xưa,
Vị may thợ vụng cắt bừa biết sao.
A Tháo sơ-mi có xa nào,
mới làm bằng gạo (1) đã bao tiếng đồn.
B Ngắm áo bác với cổ cồng,
Sợ bay may khéo làm tôn về người.
NG-RANG T. Q. MINH
1 N-15 Phố hàng Gạo gần chợ Đồng-xuân

Thuốc thấp đã có tiếng

Ái bị chứng thấp, tê buồn nhức buổi gần
trưa, hoặc các bà sản phụ khi sinh đẻ
bằng may bị phải các chứng tê, nên dùng
ngay thứ thuốc thấp hiện xong-thành bệnh
đang thể nào cũng khỏi vì thứ thuốc ấy
truyền đã ngoại trăm năm mà chứng
bị lại kinh nghiệm thêm vào nhiều vị thành
một phương thuốc hoàn toàn linh nghiệm
và dùng qua đều khỏi cả trăm người
không sai một. Thuốc bóp ngoài mỗi chai
p.30. Thuốc uống trong mỗi hộp 2p.00.

Lận giang mai

Bệnh lậu phát đối bất, ra mủ quy dần
màng, đông luôn 5.6 lọ thuốc Lận Xơg-
Thành là khỏi thuốc này không hại sinh
trục mỗi lọ 0p.60.

Giang-mai nổi hạch lở loét quy đầu, khi
rét khi nóng giết thịt nhức xương, dùng
thuốc Xơg-Thành là khỏi thuốc này không
hại sinh trức mỗi lọ 0p.80

Ái chữa khoan bệnh tích không khỏi già
tại tiền.

Sau khi 3 khỏi bệnh tích dùng 12 hộp
để thận là khỏe mạnh như xưa và tuyệt
bất nhứt di đởc còn lại, ích lợi cho
sống sinh dục mỗi hộp 3p.00.

Xơg-thành 34 phố Chợ Đồi — Hanoi
Đã viết thư và gửi nửa tiền trước làm
xin có thuốc gửi đi.

Xơg-thành dít Lê-tiến-Phát 34 phố
Chợ Đồi — HANOI



Cái sắc mờ người
của tôi là nhờ ở
kem Velouty de
Dixor. nó là cái
bùa yêu rất quý
cho các bà các cô
lần thời muốn
trẻ muốn đẹp



Thứ kem thay phấn hiệu Velouty Dixor càng dùng màu gia càng mỹ, khi
ra rửa ra nắng cùng khi nhậy đầm mà có bờ môi ra cũng không giảm
mất màu kem Thứ kem này không những thay phấn, mà về mùa rét dùng
thay thuốc nẻ thì không thứ nào tốt bằng.

Có bán lẻ khắp mọi nơi

Đại lý độc quyền: LUNE FAT 23 - Rue des Changeurs, Hanoi
TAI HAIPHONG: có bán ở số 22, 24 phố Khách hiện A Rrız Mohamed,
TAI NAM ĐỊNH: Có bán ở hiệu Giu-Thuận-Long 36 phố Carreau.

Cần dùng Đại-lý các tỉnh xin viết thư về chậm trước

Né từ 1er janvier 1958

200 SỞ BIỂU...

Ái sẽ chúng ??

Số đầu: 1 cái xe đạp đồng giá 50p.00
Số thứ nhì: 1 cái xe đạp đồng giá 30p.00
Các: Ngải có xe đạp sẽ trả đũa lại ma
sơn, (lừa, hoặc mua hàng ở hiệu Đồng-
Mỹ 64, Hàng Gạo, từ 6p.00 giờ lên bản biên
xin biên một số.

TA TÂY

Xưa nay hàng hóa
gì của ta làm cũng
có phần kém hàng
của tây nhưng áo
pull-over của hiệu
CỰ - CHUNG dẹt
có phần xuất sắc
chàng kém hàng
của tây chút nào.

CỰ - CHUNG

63 Rue de la Citadelle Hanoi

Tiệm Đức Thắng

Bán thuốc lã

148, Boulevard Albert 1er Dakar

Kể từ 1er Mars này, hiệu HUONG-KY
Photo 84 Hàng-Trống đặt một giá riêng
cho các quý khách đồng hương mình để
chụp ảnh giá từ:

Op30 6x9 Op70 9x12 1p00 10x14
1p70 13x18 2p00 18x24 3p00 24x36

Ảnh phóng đại từ 3p.00 giờ lên.

Huong-Ky cần bạc

<https://tieulun.hopto.org>

CUỘC THI...

Bản báo mở cuộc thi này để các bạn xa gần (trừ những người trên 100 tuổi) mua vui.

Các bài « kén vợ » không được quá 30 giòng, người dự thi muốn kén ai tùy thích riêng, nhưng bài viết phải có tính cách vui để những người đọc báo, không kén vợ, khi xem bài đó cũng có cái thú như người kén vợ vậy.

Cuộc thi này có cái đặc sắc là không có giải thưởng nhưng bài nào đáng nhất thì cho nhất, bài nào đáng nhì thì cho nhì và sẽ cứ mỗi tháng lại đăng tên bài nào hay nhất, và hay nhì.

PHONG HÓA

Số 10. — Đọc kỷ báo ngày 17-3, thấy bài dự thi số 2 tôi phải cho làm lạ rằng sao trong thiên hạ lại có người trùng ý tưởng nhau quá thế, nhưng có lẽ là sự thường của trời đất.

Dưới ký tên Liên Mai, mà lại là gái: bí bợ thật.

Nhưng cũng không sao. Tôi đây cũng muốn kén được người vợ như thế lắm và nếu cô Liên-Mai cũng như thế thì xin có lượng xét lại tâm tình si này mà lấy quách tôi đi, vì như thế chúng ta sau này sẽ làm dâu ý hợp tâm.

NGŨ-ÔN

Số 11 -- Những chàng kén vợ
Tôi muốn lấy vợ đã lâu, chẳng muốn lựa chọn khó khăn cho lắm, nhưng không mấy người theo được lẽ cưới của tôi nên lằng đằng 99 năm nay, tôi vẫn chưa vợ.

Cách chọn có một điều:

Đức hạnh, tiền tài, xuân xanh mấy cũng mặc. Chỉ cần là người Hanoi và phải ở hàng bông Đệm (chớ nhầm với bông Lở) hay phố Mới chẳng hạn, chứ dài giương mà lại ở hàng Than, hàng Mắm thì dầu béo này xin chịu.

Lẽ cưới của tôi:

1. Có thách thì thách những thứ khoáng vật thường thường như đá cao, đá sỏi. Chứ vàng bạc tôi chưa mượn được ai khai mỏ.

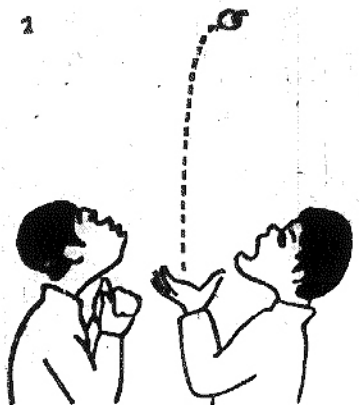
2. Tôi định cưới vào ngày sát chủ cho những chủ ông như chủ nợ, chủ xe v. v. hết đến đời tiền.

3. Xe thì thuê xe cút kít hay xe đạp cho được nhiều, chứ ít hơn không sang.

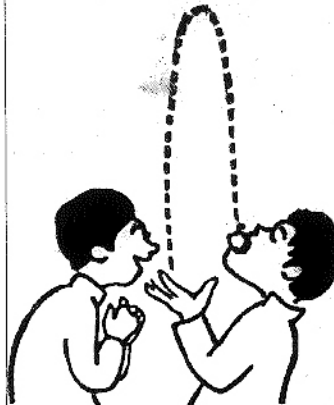
4. Còn thiết hạ nhà gái thì tôi định pha nước với vì voi là thứ sản vật quý của miền bọm mới tìm ra, chứ sấm ban chề tủa, cơm tây, cơm chiếu, mất quốc

KHÔNG KÉM GÌ XIỀC

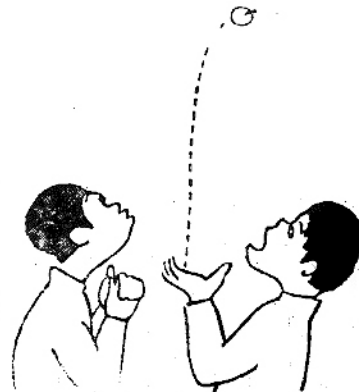
Tặng L.V.Nh



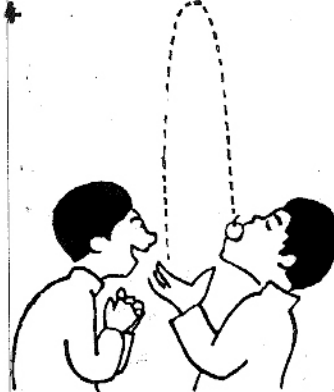
— Anh coi tôi tung quả táo trúng vào giữa mồm.



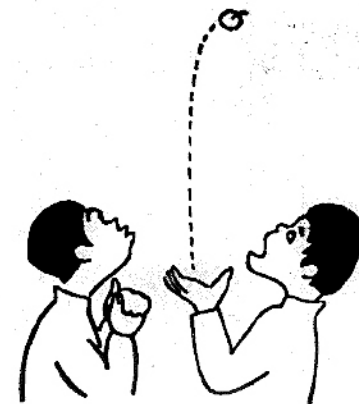
— Ô! tôi thì nhưng chẳng qua hú họa.



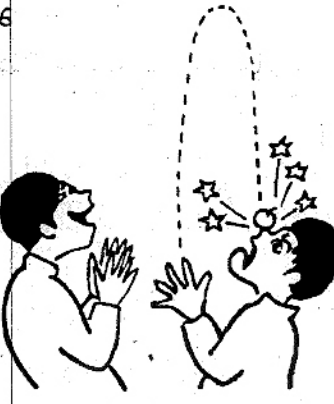
— Há họa à? Tôi lần lại cái nữa anh xem.



— Ô! cứ nhè! Thật là thiên tài!



— Anh phải biết tôi làm 100 cái trứng cá 100.



— Ô! trúng nhè!

... KÉN VỢ

hôn mà con ta thì nhả ai lại không sẵn. Còn lại mặt, tôi chọn con giống không tại cho khỏi phải nghĩ đến cắt hay không cắt như con công, con vịt. Ai thuận xin cho biết ngay kẻo sắp hết mùa xuân rồi tôi sắp qua một trăm tuổi mất.

Số 12. — Chánh tổng Chén kén vợ

Ngày xưa Phụ-nữ thời-dam kén chồng, tôi đừng về phe người bị chọn, chờ mãi chả thấy có nào kén người như tôi: uổng công mà phí tiền mua báo.

Nay được làm người đi chọn, xin cứ thực tưởng khai:

Tôi đã có một vợ, nhưng phải tìm thêm vài người nữa, vì cảnh nhà bất buộc, mà tôi chắc cảnh nhà ai cũng thế.

Cả sông đông chợ, làm vợ vai nua, lại còn:

Nếu chồng đi làm, họ dù người nói chuyện, khỏi ngồi lê đôi mách, sinh hư. Ba, bốn ư? Tam cúc. Năm, sáu ư? Tô tôm, bài chẵn càng vui.

Nếu nhà chồng có nhiều công việc, đủ người đỡ đần, khỏi nuôi người ngoài, tốn tiền mà không cần thận bằng.

Vậy tôi nhất định kén thêm:

1) Người phải dầy dả, mà lùn lùn (tôi lùn).

2) Phải là cô ế chồng (ế mới biết quý).

3) Phải thiệp dôi, chớ ngại thơ (vì tôi lắm bạn, cần giao thiệp).

4) Phải là «mỏ» mà đừng mỏ dốt.

Có nào đủ ngần ấy nết mà bằng lòng, xin gửi đơn và ảnh 9x12 cho Chánh tổng Chén nhờ báo Phong-Hóa chuyển giao.

Nếu không đủ như vậy cứ nói thực tôi sẽ xin châm chước.

Còn như thứ tự ai gửi đơn trước được ở trên.

CHÁNH-TỔNG CHÉN

Số 13 -- Người vợ tôi kén phải là một người con gái vừa giàu, vừa xinh đẹp, vừa khỏe mạnh, vừa khéo léo, vừa phải ngu ngốc, dân dòn hết sức.

Vì...

Vì nếu cô con gái nào mà không xinh đẹp, giàu có, khỏe mạnh, khéo léo như tôi đã kể ở trên kia thì tôi không lấy làm vợ.

Mà cô con gái ấy nếu không ngu ngốc dân dòn hết sức thì cô ấy cũng chẳng lấy tôi làm chồng.

FLY-TOX

ANH MỸ-THUẬT

liệu Khánh Ký công ty

3. Rue Borgnis Desbordes (Phố Tràng Thi số sở cầm Hàng Trống)

Đã nổi danh ở Pháp và khắp cả cõi Đông-dương là Quảng Cáo

Ảnh 13 x 18 cả khuôn và sous verre (theo kiểu bên) 2p.00 1 cái

Ảnh 18 x 24 cả khuôn và sous verre (theo kiểu bên) 3p.00 1 cái

Chuyên-môn làm ảnh Phóng Đại 30 x 40 cả khuôn giá từ 5p.50 đến 9p.00

50 x 60 —id— — 8p.00 — 15p.00

60 x 100 —id— — 15p.00 — 30p.00

Đại-lý: FILMS AFFA

có ống kính rất sáng

Giới đem hay cầm. Ảnh lại càng đẹp đáng đẹp như ảnh bên Âu Mỹ vậy.



<https://tieulun.hopto.org>

Những việc chính cần biết trong tuần lễ này

TIN TRONG NƯỚC

Lễ tuyên bố các quan lại người Nam

Có tin sẽ thực hành thể lệ tuyên bố các quan lại người Nam thuộc ngạch Trung, Bắc-kỳ như sau này :

Các tuyên bố đều phải sát hạch cả. Kỳ thi ấy mở riêng cho các sinh viên các trường Cao-dẳng và các viên chức các ngạch hợp lệ, nhưng bao giờ cũng dành chỗ cho cựu sinh viên các trường Cao-dẳng luật học và cao học đã được ghi tên vào ngạch quan lại.

Việc tăng lương cho các quan lại.

Chính phủ hiện đương chủ tính tăng lương bổng cho các quan lại, song đợi khi ngân quỹ rồi rã mới thi-hành.

Bỏ lệ phạt phần thưởng

Muốn thi hành chính sách tiết kiệm vừa rồi quan Thống sứ Bắc-kỳ đã sức cho các viên Đốc học các trường công rằng năm nay sẽ bỏ các cuộc phát phần thưởng.

Tổ làm bạc giả

Mới khám được ở đồn điền của M. Vũ ngọc Toàn, làm nghề vận tải trên Hòa-binh, một bộ máy chế bạc đồng giả và một cái bể lò để nấu bạc. Năm tùng phạm là : An-Thái, Điền (em Phúc-Thàn) Đình-Buổi, Nguyễn văn Giáp tức Du-kỳ và Nguyễn-văn-Trương (thợ đúc bạc giả.)

Các phạm nhân đã bị bắt và sẽ đem xử tại tòa án Hanoi.

Ông Bùi quang Chiêu sang Pháp

Ông Bùi quang Chiêu, Đại biểu Nam-Kỳ tại Thượng hội nghị Thuộc địa Paris đã đáp tàu Cap Varella sang Pháp dự các cuộc hội đồng hợp nay mai.

TIN TRUNG HOA

Phùng ngọc Tường lại được cử ra cầm quyền.

Nam-kinh 1-4. — Có tin chính phủ

định cử Phùng ngọc Tường làm tổng Tư-lệnh một đạo quân.

Phùng ngọc Tường bán nhà để khao quân Tổng

Nghe tin Tổng-triết Nguyễn thảng, quân Nhật, Phùng-ngọc-Tường gọi điện ngợi khen Tổng và bán một lớp nhà lấy tiền tặng Tổng khao quân.

Trường học-Lương sẽ sang Thụy-sĩ chẳng?

Thượng-hải 31-3 — Có tin Trường-học-Lương định đầu Avril này, cùng gia quyến sang ở bên Thụy-sĩ. Trường đã làm một tòa nhà rất to ở đấy.

Việc tiểu cộng

Chính phủ đã gửi điện tin cho nguyên

soái Quảng-dông nên kíp cử binh-sĩ để giúp việc tiểu trừ cộng-sản.

Tàu yêu cầu Ấn tây chạy hàng Nhật

Trần-hữu-Nhân, nguyên Tổng-trưởng bộ ngoại giao yêu cầu chính phủ quốc gia Ấn-dộ nên coi chừng việc nước Nhật muốn xâm chiếm nước Ấn về mặt kinh tế, mong Ấn-dộ sẽ giúp sức Trung-hoa chạy hàng hóa Nhật.

Tại Thạch-Môn trại

Bắc-binh 4-4 — quân Nhật kéo đến đánh Thạch-môn-trại, lúc đầu mới độ hơn ba trăm người; hơn 1 giờ sau quân Mãn-châu kéo đến hơn 5 nghìn tiếp chiến. Hai bên đánh nhau rất kịch liệt,

bị thương và chết hại rất nhiều, chưa phân thắng phụ.

Nhật rút quân khỏi Nhiệt-hà

Thiên-tân 4-4 — Ở Cửu môn-khẩu, quân Nhật sau khi bị vây, đã rút cả đại đội lui về Các tướng của Mãn-châu quốc là Trịnh-quốc-Thụy, Dương-vĩnh-Xương và Lý-thọ-Son đã chen năn không muốn chiến đấu nữa, quân lính bỏ khí giới chốn mỗi ngày mỗi nhiều. Trương-cách-Huệ đã phải hạ lệnh lui binh, hơn một vạn quân Mãn-châu đã rút khỏi Nhiệt-hà.

Nhật định tiến đến Thiên-tân và Bắc-binh

Bắc-binh 5-4 — Hơn 5 nghìn quân Nhật đã rời Đả-lê-sơ, định hết sức chiếm Hải-dương-trấn để lấy đường kéo sang Thiên-tân và Bắc-binh.

Nhật kéo rất nhiều tàu chiến đến Tân-hoàng đảo

Bắc-binh 6-4 — Hiện nay quân Nhật đóng ở Tân-hoàng-đảo có một chiếc tiềm thủy đình còn hàng không định, khu chực bạm và thủy lôi định rất nhiều. Từ Du-quan đến Bắc-dại-bà cũng có rất nhiều chiến hạm của Nhật.

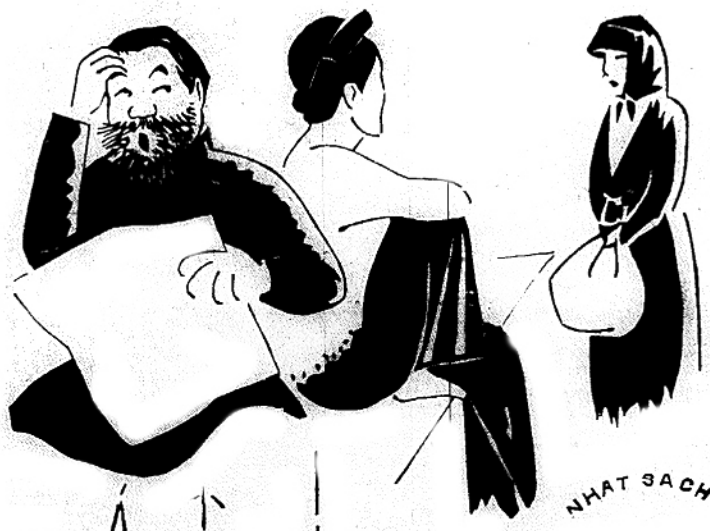
Quân Nhật đã kéo đến miền Thiên-tân

Thiên-tân 6-4 — Quân Nhật đã kéo đến gần Chín-wang (Thiên-tân) dân cư phải kéo cả về mặt nam. Hai bên đã giao chiến một trận rất kịch liệt.

Tướng giới-Thạch định hợp tác với đảng cộng-sản chẳng?

Đông-kinh 6-4 — Có tin Tướng-giới Thạch sẽ giao hòa với đảng Cộng-sản Tàu, hiện đang quấy rối ở miền Giang-tây, từ nay thôi không đánh nhau nữa. Tướng sẽ bãi việc tiểu cộng và từ nay các lĩnh thổ trước đây đảng cộng-sản hùng cứ sẽ thuộc quyền Tướng thống trị.

Nhà có ma



— Thế nào, vừa vào làm được mấy ngày đã xin ra thế?

— Bầm thưa bà, nhà này có ma, con sợ lắm. cứ đêm đến nó là lù đến, trông to như con bò, râu ria sồm sồm như chổi sể, sủa cả vào mặt con. Thôi xin bà cho con ra...

Cửa hàng bán

Nước Mắm

32 Phố bờ sông

Hàng Nâu

(Quai Clemenceau)

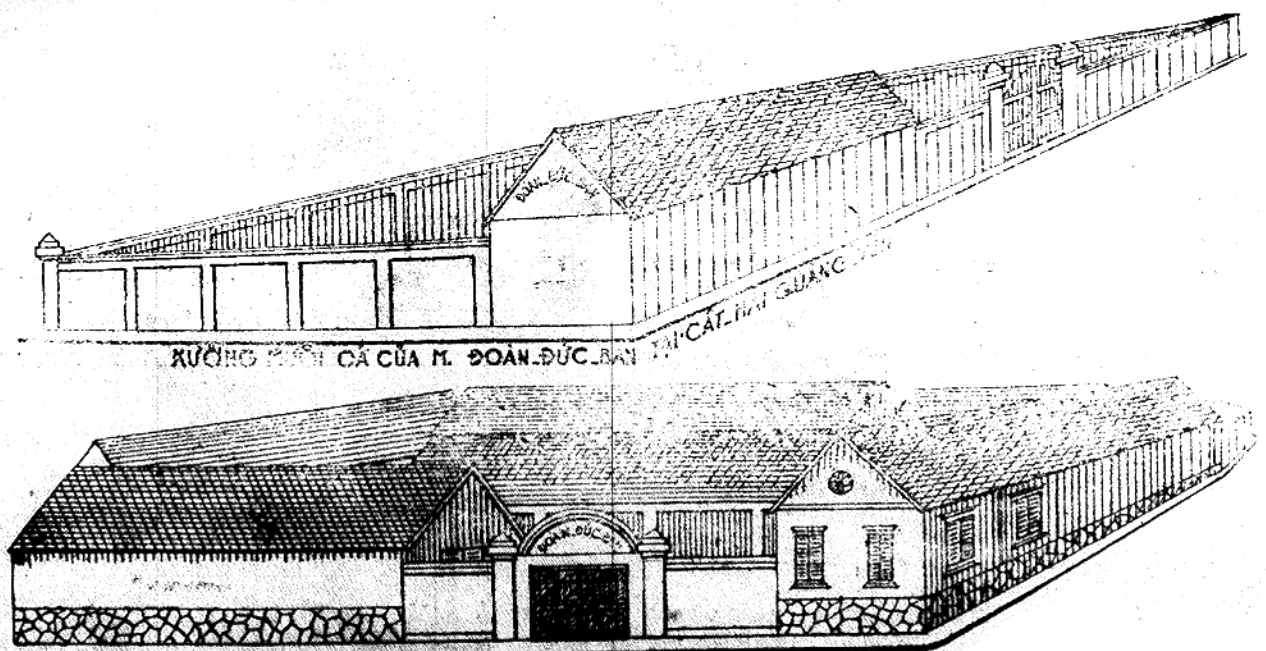
HANOI

Phố bến

tàu thủy

Rue Marechal Foch

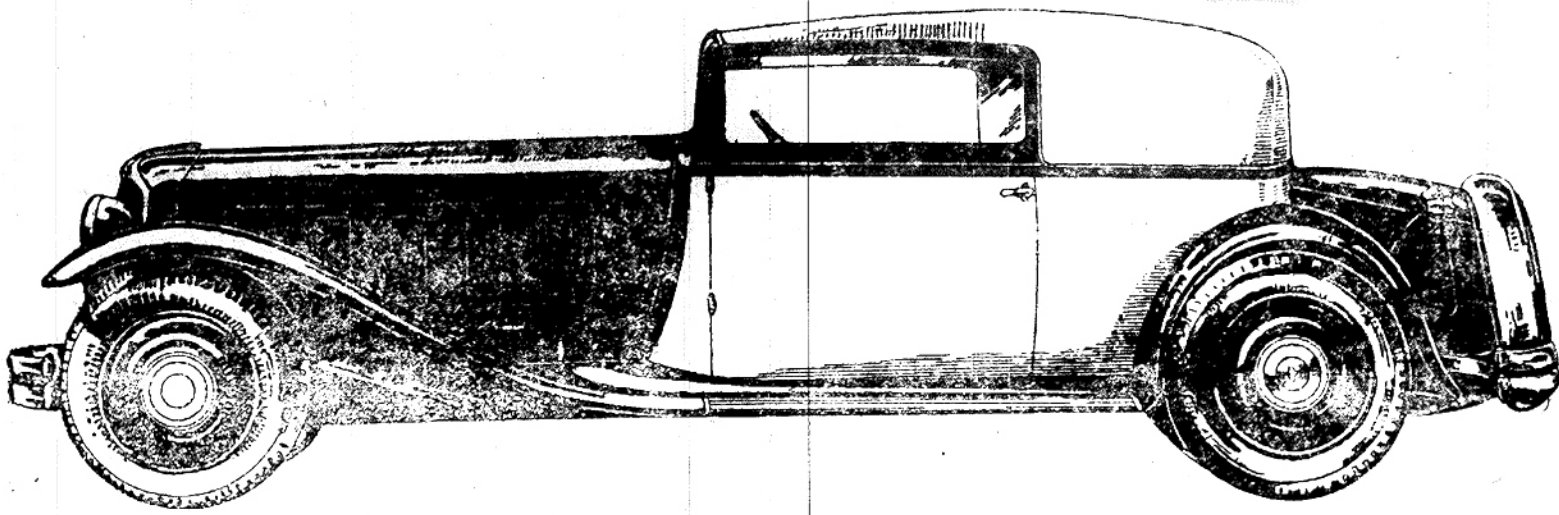
HAIPHONG



KHOẢNG LỘC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN ĐỨC BAN TẠI CAT. HẢI QUẢNG. YÊN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. đoàn đức ban quan-trị lấy

CHÍNH THỰC XE CỦA PHÁP
MÀ CÁC NGÀI HOAN NGHÊNH HƠN CẢ



Xe Nerva Sport

hiệu **RENAULT**

8 máy một hàng

STAI

HANOI-HAIPHONG

ĐẠI-LY ĐỘC-QUYỀN

Le Gérant : Phạm-hữu-Ninh
Phạm Hữu Ninh

Imp. Moderne 62 Hàng bạc Hanoi

<https://tieulun.hopto.org>